

Số: **172**/BC-UBND

Đắk Lắk, ngày **21** tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

**Trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri
sau kỳ họp thứ Bảy, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX**

Thực hiện Báo cáo số 14/BC-HĐND ngày 26/4/2019 của HĐND tỉnh về việc báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa IX; UBND tỉnh báo cáo về việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri như sau:

I. LĨNH VỰC KINH TẾ:

1. Về tài nguyên và môi trường:

1.1. Câu hỏi: Cử tri trên địa bàn tỉnh, kiến nghị thủ tục về đất đai còn quá công kênh, qua nhiều tầng nấc làm khó cho người dân, dẫn đến nảy sinh tiêu cực, dễ trục lợi. Cử tri mong muốn Nhà nước có quy định về quy chế phối hợp giải quyết nhanh chóng thủ tục giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận, cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trả lời:

a) Về thủ tục hành chính:

Về thủ tục hành chính (TTHC) trong lĩnh vực đất đai, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2750/QĐ-UBND ngày 03/10/2017 về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh; điều này tạo sự thống nhất, dễ áp dụng và thuận tiện cho người sử dụng đất trong quá trình thực hiện TTHC. Nội dung của các TTHC đảm bảo thành phần hồ sơ theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai như:

- Thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao; thời hạn giải quyết theo quy định là 30 ngày giảm còn 25 ngày.

- Thủ tục đăng ký đất đai mà chưa có nhu cầu cấp giấy chứng nhận; thời hạn giải quyết theo quy định là 30 ngày giảm còn 19 ngày.

- Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi là Giấy chứng nhận) lần đầu; thời hạn giải quyết theo quy định là 30 ngày giảm còn 26 ngày.

- Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất; thời hạn giải quyết theo quy định là 30 ngày giảm còn 26 ngày.

- Thủ tục đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận; thời hạn giải quyết theo quy định là 09 ngày giảm còn 07 ngày.

- Thủ tục đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề; thời hạn giải quyết theo quy định là 10 ngày và đã giảm còn 07 ngày đối với hộ gia đình cá nhân, 05 ngày đối với tổ chức.

- Thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất: Đối với hộ gia đình, cá nhân không quá mười 10 ngày làm việc (đối với trường hợp chỉnh lý nội dung biến động trên giấy chứng nhận); không quá mười bảy 17 ngày làm việc (đối với trường hợp phải cấp mới giấy chứng nhận), đã giảm từ 20 và 13 ngày so với quy định; đối với tổ chức không quá mười 10 ngày làm việc đã giảm 20 ngày.

- Thủ tục đính chính Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đã cấp: Thời hạn giải quyết theo quy định là 10 ngày làm việc, đã giảm 02 ngày so với quy định.

- Thủ tục đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; thời hạn giải quyết theo quy định là 15 ngày làm việc, đã giảm 07 ngày so với quy định

- Thủ tục đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý; thời hạn giải quyết theo quy định là 15 đã giảm 02 ngày so với quy định.

b) Về quy chế phối hợp giải quyết TTHC:

Ngày 01/6/2018, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND về việc ban hành quy chế phối hợp giữa Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường với UBND cấp huyện, cấp xã, cơ quan thuế và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện một số chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng Đăng ký đất đai. Quyết định quy định về nguyên tắc, nội dung, phương thức, trách nhiệm phối hợp giữa Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai với UBND các huyện, thị xã Buôn Hồ, thành phố Buôn Ma Thuột, UBND cấp xã, cơ quan thuế và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện TTHC về đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; cấp đổi, cấp lại, đính chính và thu hồi Giấy chứng nhận; đăng ký biến động đất đai, chuyển mục đích sử dụng đất, cung cấp trích lục bản đồ địa chính, cập nhật và

chính lý hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Ghi nhận kiến nghị của cử tri; UBND tỉnh yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường đã chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tổ chức triển khai phối hợp thực hiện với các đơn vị liên quan tốt, bảo đảm thực hiện đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, kịp thời, công khai, minh bạch; xác định rõ cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp; trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; nội dung, thời hạn, cách thức thực hiện; chế độ thông tin, báo cáo; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế tổ chức hoạt động của từng cơ quan, đơn vị và trách nhiệm, quyền hạn của công chức, viên chức, người lao động.

1.2. Câu hỏi: Cử tri thôn 9, xã Ea H'leo, huyện Ea H'leo, kiến nghị đất của bà con thôn 9 hầu hết chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, năm 2012 huyện cũng đã về tại thôn làm các thủ tục để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng đến nay vẫn không được cấp, đề nghị cơ quan có thẩm quyền trả lời người dân thôn 9 có được cấp hay không?

Trả lời:

- Căn cứ quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành thì người sử dụng đất thuộc các trường hợp quy định tại Điều 99 Luật Đất đai năm 2013 được nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định tại Điều 100, Điều 101, Điều 102 Luật Đất đai năm 2013.

- Đối với khu vực thôn 9, xã Ea H'leo đã được đo đạc theo chương trình dự án tập trung năm 2009. Năm 2011, năm 2012 theo chương trình đo đạc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tập trung, toàn bộ diện tích đất khu vực thôn 9, xã Ea H'leo đã được triển khai đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân. Qua xét duyệt, theo dự án tập trung từ năm 2009 địa bàn thôn 9, xã Ea H'leo có 65 hộ đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với 112 thửa, diện tích 87,3 ha; trong đó: Có 50 hộ đã nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, 03 hộ có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng chưa liên hệ với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Ea H'leo để nhận; còn lại 12 hộ không đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính.

Vì vậy, để biết cụ thể thông tin hồ sơ đăng ký đất đai và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của mình, đề nghị cử tri, hộ gia đình, cá nhân liên quan liên hệ với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Ea H'leo để được cung cấp thông tin và hướng dẫn thực hiện theo quy định.

1.3. Câu hỏi: Cử tri và Nhân dân trên địa bàn huyện M'Drăk phản ánh diện tích đất ở khu trung tâm của Công ty Sao Đỏ đã thu hồi của người dân, tuy nhiên, Công ty chưa thực hiện thanh toán dứt điểm cho người dân. Đối với diện tích đất ngoài trung tâm nếu Công ty thu hồi thì đề nghị Công ty giải quyết dứt

điểm, nếu không thu hồi thì phải có văn bản trả lời cho người dân trong khu vực được biết để yên tâm sản xuất.

Trả lời:

Dự án đầu tư phát triển chăn nuôi đại gia súc hướng thịt của Công ty TNHH liên hợp Công - Nông nghiệp phát triển bền vững Sao Đỏ (Dự án Sao Đỏ) tại thôn 8, xã Ea Lai, huyện M'Drăk được triển khai thực hiện từ năm 2008 theo chủ trương của UBND tỉnh tại Công văn số 4940/UBND-NLN ngày 21/11/2008, với tổng diện tích thu hồi là 1.513,34 ha, được UBND tỉnh giao cho Công ty TNHH liên hợp Công - Nông nghiệp phát triển bền vững Sao Đỏ theo Quyết định số 1054/QĐ-UBND, ngày 29/4/2010; đã điều chỉnh ra ngoài dự án 41,52 ha của 22 hộ dân được UBND tỉnh đồng ý cho điều chỉnh tại Quyết định số 3386/QĐ-UBND, ngày 14/12/2018 về việc điều chỉnh diện tích đất cho Công ty TNHH liên hợp Công - Nông nghiệp phát triển bền vững Sao Đỏ thuê tại Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 29/4/2010). Tổng diện tích đất đã bàn giao cho nhà đầu tư 1.000,3 ha; diện tích còn lại là 468,82 ha, hiện một số hộ đã nhận một phần tiền, có hộ chưa nhận tiền, số còn lại phần đất dở dang chưa bàn giao (theo Phương án phê duyệt 2010 trở về trước).

UBND tỉnh đã chỉ đạo, thành lập Đoàn thanh tra toàn diện để rà soát lại tiến độ thực hiện dự án và ban hành Kết luận thanh tra số 6451/KL-UBND ngày 03/8/2018. Theo đó, trách nhiệm chi trả cho công tác đền bù, hỗ trợ, GPMB thuộc về Công ty TNHH liên hợp Công - Nông nghiệp phát triển bền vững Sao Đỏ (Chủ đầu tư). Hiện nay, Công ty chưa chuyên kinh phí cho Hội đồng bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng huyện M'Drăk để thực hiện chi trả cho các hộ dân. Do vậy, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng huyện không có kinh phí để chi cho hộ dân.

Liên quan đến việc giải quyết các vấn đề tồn tại của Công ty, ngày 13/6/2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư có Báo cáo số 1382/BC-SKHĐT, trong đó, có yêu cầu Công ty làm rõ về nguồn vốn đền bù, giải phóng mặt bằng. UBND tỉnh sẽ nghiên cứu và có văn bản chỉ đạo sớm giải quyết dứt điểm các vấn đề tồn tại của Công ty, trong đó có vấn đề về kinh phí chi trả dứt điểm bồi thường hỗ trợ cho hộ dân.

Ngoài ra, ngày 06/6/2019, UBND tỉnh có Công văn số 4541/UBND-NNMT chỉ đạo UBND huyện M'Drăk kiểm tra, rà soát diện tích đã thực hiện xong bồi thường, hỗ trợ tái định cư vùng dự án mà Công ty đề nghị tiếp tục thực hiện dự án Đầu tư phát triển chăn nuôi đại gia súc hướng thịt; yêu cầu Công ty chủ động rà soát và có văn bản chính thức trả lại diện tích không triển khai dự án do chưa thực hiện xong bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho địa phương quản lý. Hiện nay các cơ quan, đơn vị liên quan đang triển khai thực hiện nhiệm vụ nêu trên.

1.4. Cử tri thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar:

a) Câu hỏi: Kiến nghị đất cấp theo Quyết định 132,134 của Thủ tướng Chính phủ cho dân tộc thiểu số buôn A đến nay đã được 15 năm mà chưa được

cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trả lời:

Theo kết quả kiểm tra (Quyết định số 733/QĐ-UBND, ngày 20/9/2018 của UBND huyện Ea Kar về việc thành lập Đoàn kiểm tra xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai theo Quyết định số 1675/QĐ-TTg, ngày 29/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện năm 2018), vào thời điểm năm 2004, UBND xã Ea Sar đã tạm giao đất cho 20 hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ (lý do giao: Các hộ từ Buôn Mrông A thị trấn Ea Kar tự ý dựng nhà trên đất nông nghiệp) với tổng diện tích khoảng 2ha (các hộ đã được Nhà nước xây nhà 134), các hộ được tạm giao đất sử dụng ổn định, nhưng đến nay các hộ chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Lý do chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tại thời điểm UBND xã Ea Sar tạm giao đất cho các hộ thuộc khu vực diện tích đất này chưa được đo đạc. Đến năm 2011, khu vực đất này đã được đo đạc, tuy nhiên, có sự biến động so với vị trí, ranh giới, diện tích đất tạm giao dẫn đến chưa thực hiện việc đăng ký, kê khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ trên. Hiện tại khu vực diện tích đất này đã được đo đạc, chỉnh lý.

Để triển khai thực hiện việc đăng ký kê khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ trên, trên cơ sở Báo cáo của Đoàn kiểm tra số 733, ngày 24/01/2019, UBND huyện Ea Kar đã ban hành Kết luận số 31/KL-UBND về Kết luận kiểm tra việc xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai theo Quyết định số 1675/QĐ-TTg tại Buôn Xê Đăng xã Ea Sar, theo đó, UBND huyện giao UBND xã Ea Sar tiến hành kiểm tra, rà soát và đăng ký, kê khai đề nghị UBND huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ trên. Đến nay, UBND xã đã thông báo cho các hộ dân kê khai và đang hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ trên theo quy định.

c) Câu hỏi: Đề nghị cấp đất 132 cho các hộ dân còn thiếu đất sản xuất tại tổ dân phố 4, thị trấn Ea Kar.

Trả lời:

Theo kết quả kiểm tra, rà soát và báo cáo của UBND thị trấn Ea Kar có tổng số 27 hộ gia đình, cá nhân là đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ thiếu đất sản xuất tại TDP 4, thị trấn Ea Kar được giao đất tại khu vực Khối 4, thị trấn Ea Kar (khu vực nguyên trước đây do Lâm trường Ea Kar quản lý giáp địa giới hành chính xã Ea Đar). Hiện tại các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất và sản xuất nông nghiệp tại khu vực đất đã được giao. Tuy nhiên vị trí, ranh giới, diện tích đất được giao so với bản đồ giải thửa có sự biến động dẫn đến chưa thực hiện được việc kê khai đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ trên.

Hiện nay, UBND huyện đang tích cực phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để rà soát, chỉ đạo các đơn vị có liên quan đo đạc, chỉnh lý sớm hoàn thiện cơ sở dữ liệu về đất đai để làm cơ sở cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

1.5. Câu hỏi: Cử tri xã Krông Nô, Nam Ka, Buôn Tría, huyện Lắk, kiến nghị việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân còn chậm, đề nghị UBND huyện có giải pháp cụ thể để đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân.

Trả lời:

Giai đoạn từ năm 2010 đến năm 2014 huyện Lắk được triển khai dự án tổng thể về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện. Đến ngày 30/6/2014, UBND huyện Lắk ban hành 13 Quyết định công nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện Lắk đối với các hồ sơ thuộc dự án tổng thể với tổng số thửa đất được ban hành quyết định công nhận là 11.669 thửa. Tuy nhiên, vẫn còn 4.447 thửa đất có trong quyết định nhưng chưa ký Giấy chứng nhận. Trong đó: Xã Nam Ka: 171 hộ/411 thửa, xã Buôn Tría: 93 hộ/209 thửa, xã Krông Nô: 436 hộ/1768 thửa.

Lý do: Việc hoàn thiện hồ sơ đề nghị UBND huyện ký Giấy chứng nhận gặp một số vướng mắc sau:

- Theo quy định tại Luật Đất đai 2013 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2014), thì thời hạn sử dụng đất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản là 50 năm, trong khi giấy chứng nhận đã in theo Luật Đất đai 2003 (thời hạn sử dụng đất nông nghiệp trồng cây hàng năm, nuôi trồng thủy sản là 20 năm).

- Một số hồ sơ đơn vị tư vấn chưa bàn giao cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.

Để xử lý tồn tại này, vừa qua UBND huyện đã chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND huyện hủy kết quả cấp Giấy chứng nhận đối với các trường hợp sai sót như trên; đồng thời, chỉ đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện và UBND các xã liên quan hướng dẫn các hộ gia đình hoàn thiện lại hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn hiện hành, cụ thể: Hủy công nhận và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 434 hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng 1715 thửa đất tại xã Krông Nô tại Quyết định số 1233/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND huyện Lắk; hủy công nhận và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 94 hộ gia đình tại xã Nam Ka, huyện Lắk tại Quyết định số 1248/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND huyện Lắk; hủy công nhận và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 93 hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng 209 thửa đất tại xã Buôn Tría, huyện Lắk tại Quyết định số 1276/QĐ-UBND ngày 14/5/2019 của UBND huyện Lắk.

UBND tỉnh yêu cầu UBND huyện Lắk chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương rà soát, hướng dẫn và thực hiện các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân theo quy định.

1.6. Câu hỏi: Cử tri các buôn tại xã Krông Nô, huyện Lắk tiếp tục đề nghị UBND tỉnh cấp lại đất của Công ty giấy Tân Mai và Quốc Thái chỗ đồi núi thấp ở buôn Yông Hắt, Trang Yôk, Liêng Krăt cho nhân dân trong xã để tổ chức trồng rừng sản xuất, nông lâm kết hợp.

Trả lời:

a) Đối với diện tích đất mà cử tri xã Krông Nô đề nghị thu hồi của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tân Mai để cấp cho nhân dân trong xã trồng rừng sản xuất, nông lâm kết hợp:

Khu vực này có vị trí nằm rải rác trên địa bàn buôn Rơ Cai A, buôn Liêng Krăk và buôn Yông Hắt, thuộc khoảnh 5 tiểu khu 1438; khoảnh 6, 9 tiểu khu 1438; khoảnh 1, 2 tiểu khu 1438 và khoảnh 3, 6 tiểu khu 1436. Hiện trạng khu vực này có khoảng 2/3 diện tích đất hiện tại người dân lấn chiếm canh tác nông nghiệp (cà phê, điều, lúa, bắp...), khoảng 1/3 diện tích còn lại vẫn còn rừng, hiện Công ty Cổ phần Tập đoàn Tân Mai đang quản lý, bảo vệ.

Toàn bộ diện tích đất trên là đất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tân Mai đã được UBND tỉnh cho thuê đất để sử dụng vào mục đích lâm nghiệp tại Quyết định số 3080/QĐ-UBND ngày 08/10/2001; được UBND tỉnh điều chỉnh tại Quyết định số 376/QĐ-UBND, ngày 30/01/2011 và đã được cấp giấy CNQSD đất cho Công ty. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, Công ty đã quản lý không tốt để một phần diện tích đất bị lấn chiếm, diện tích đất bị lấn chiếm hiện nay người dân đang canh tác nông nghiệp. UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo các đơn vị liên quan xử lý hành vi phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp. Đồng thời chỉ đạo UBND xã Krông Nô rà soát, thống kê cụ thể từng trường hợp thiếu đất sản xuất, trường hợp không có đất sản xuất trên địa bàn xã để có cơ sở xem xét, giải quyết. Do vậy, nội dung mà cử tri xã Krông Nô đề nghị không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

b) Đối với diện tích mà cử tri đề nghị thu hồi của Công ty Quốc Thái giao cho nhân dân trồng rừng sản xuất, nông lâm kết hợp:

Khu vực này là đất của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Lắc liên kết trồng rừng với Công ty Quốc Thái. Hiện tại Công ty Quốc Thái vẫn đang triển khai dự án trồng rừng. Vì vậy, nội dung mà cử tri đề nghị không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

1.7. Câu hỏi: Cử tri huyện Lắc kiến nghị Công ty Lâm nghiệp hứa trồng lại cây thông sau khai thác tại khu vực UBND xã Krông Nô đến nay chưa thực hiện trồng lại, hiện nay một số hộ lấn chiếm đã trồng cây cà phê và các loại cây khác. Cử tri đề nghị các cấp chính quyền chỉ đạo Công ty Lâm nghiệp huyện Lắc sớm triển khai thực hiện.

Trả lời:

Diện tích rừng thông trồng tại xã Krông Nô, huyện Lắc được Lâm trường Lắc trồng năm 1988 đến năm 2014 thì khai thác. Do không có vốn để tiếp tục trồng lại rừng nên năm 2015 Công ty Lâm nghiệp Lắc đã giao khoán cho hộ bà H Ang Ryam để trồng rừng. Tuy nhiên, sau khi khai thác xong đã bị một số hộ dân xung quanh lấn chiếm. Năm 2016, 2017, Công ty Lâm Nghiệp Lắc đã phối hợp với chính quyền xã Krông Nô và hộ bà H Ang Ryam mời các hộ lấn chiếm lên xã để tuyên truyền, vận động các hộ dân để trồng lại rừng nhưng các hộ không đồng ý. Qua kiểm tra, xác minh Công ty đã xác định được 09 hộ lấn

chiếm, canh tác trên diện tích của Công ty giao khoán cho hộ bà H Ang Ryam, Công ty đã gửi danh sách đến UBND xã Krông Nô đề nghị UBND xã phối hợp tuyên truyền, vận động các hộ dân trả lại đất rừng. Ngày 06/6/2018, Công ty đã có Văn bản số 15/CTLN về việc kế hoạch trồng lại rừng năm 2018, qua đó, giao hộ bà H Ang Ryam tiến hành trồng lại rừng trên diện tích đã nhận giao khoán, đến thời điểm hiện tại hộ nhận giao khoán vẫn đang tiếp tục trồng lại rừng trên diện tích giao khoán. Hiện nay, UBND huyện đang tiếp tục chỉ đạo Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Lắc thu hồi lại diện tích đất bị lấn chiếm và tiến hành trồng lại rừng theo quy định.

1.8. Câu hỏi: Cử tri các xã Ea Uy, Vụ Bồn, Ea Hiu và thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, kiến nghị với Phòng Tài nguyên Môi trường đề xuất với tỉnh cần sớm có Kế hoạch cụ thể về chuyển đổi diện tích đất Nhân dân đã sinh sống, canh tác từ rất lâu đến nay vẫn thuộc đất lâm nghiệp sang đất nông nghiệp và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân.

Trả lời:

Đối với những diện tích trước đây bị người dân xâm canh, lấn chiếm canh tác từ lâu, năm 2017 khi sắp xếp lại doanh nghiệp Công ty TNHH HTV lâm nghiệp Phước An đã được UBND tỉnh đưa ra khỏi phương án sử dụng đất.

Ngày 27/6/2016, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1815/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án sử dụng đất để triển khai Đề án sắp xếp đổi mới và phát triển nâng cao hoạt động của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Phước An theo loại hình Công ty TNHH hai thành viên. Tại điểm b, khoản 2, Điều 1 xác định diện tích giao cho UBND huyện Krông Pắc quản lý là 457,58 ha. Công ty không đưa diện tích 457,58 ha nêu trên vào phương án sử dụng đất và thống nhất đề nghị UBND tỉnh thu hồi bàn giao về cho UBND huyện quản lý. Tuy nhiên, đến nay Công tác lập thủ tục bàn giao về địa phương đối với diện tích đất đã bỏ ra khỏi phương án vẫn chưa được Công ty TNHH HTV lâm nghiệp Phước An và Sở Tài nguyên và Môi trường lập thủ tục bàn giao về địa phương theo quy định của pháp luật.

UBND tỉnh yêu cầu Công ty TNHH HTV lâm nghiệp Phước An, Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương thực hiện các thủ tục bàn giao phần diện tích nằm ngoài phương án sử dụng đất của Công ty về địa phương quản lý theo quy định của pháp luật; kịp thời báo cáo các khó khăn, vướng mắc để cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

1.9. Câu hỏi: Cử tri huyện Krông Pắc, kiến nghị hiện nay một số đất dùng để chôn cất người chết đã hết, đề nghị các cấp quan tâm tạo điều kiện bố trí đất xây dựng nghĩa trang cho Nhân dân.

Trả lời:

Để giải quyết nhu cầu về quỹ đất chôn cất người chết, UBND huyện Krông Pắc đã yêu cầu UBND các xã, thị trấn chủ động kiểm tra, rà soát quỹ đất, vị trí và diện tích phù hợp; qua rà soát, có 03 đơn vị có nhu cầu bố trí đất. Tiến độ xử lý nội dung đề nghị cụ thể như sau:

- Tại xã Hòa Đông, UBND huyện đã giao Trung tâm phát triển quỹ đất chủ trì phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Tài chính – Kế hoạch, UBND xã Hòa Đông và Công ty TNHH 2TV cà phê Cư Pul khảo sát, kiểm tra, khái toán kinh phí đối với diện tích dự kiến thu hồi bàn giao về địa phương quản lý, bố trí sử dụng vào mục đích mở rộng nghĩa địa buôn Ea Kmát, xã Hòa Đông với diện tích 16.960 m², thuộc thửa đất số 272, 273, 274 tờ bản đồ số 22 tỷ lệ 1/2000. Dự kiến, trong quý III năm 2019 sẽ hoàn tất thủ tục đề nghị UBND tỉnh thu hồi diện tích đất nêu trên giao cho UBND xã Hòa Đông sử dụng vào mục đích xây dựng nghĩa địa buôn Ea Kmát.

- Tại xã Tân Tiến:

Ngày 27/6/2016, UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 1815/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án sử dụng đất để triển khai Đề án sắp xếp đổi mới và phát triển nâng cao hoạt động của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Phước An theo loại hình Công ty TNHH hai thành viên. Tại điểm b, khoản 2, Điều 1 xác định diện tích giao cho UBND huyện Krông Pắc quản lý là 457,58 ha. Công ty không đưa diện tích 457,58 ha nêu trên vào phương án sử dụng đất và thống nhất đề nghị UBND tỉnh thu hồi bàn giao về cho UBND huyện quản lý. Trong đó, tại xã Tân Tiến có 10,14 ha bao gồm: 5,6 ha quy hoạch nghĩa địa; 3,1 ha quy hoạch đất ở buôn Ea Draí A và 1,44 ha xây dựng kênh mương.

Do vậy, sau khi có Quyết định của UBND tỉnh thu hồi bàn giao về huyện quản lý và có đề cương chính thức hướng dẫn việc lập phương án sử dụng đất, UBND huyện sẽ tiếp tục lập phương án sử dụng đất, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt để có căn cứ thực hiện việc giao đất cho UBND xã Tân Tiến bố trí, sử dụng vào mục đích xây dựng nghĩa địa.

- Tại xã Krông Búk:

Diện tích UBND xã đề nghị giao đất sử dụng vào mục đích xây dựng nghĩa địa chung của xã với diện tích 30.850 m², diện tích đất có nguồn gốc được UBND tỉnh thu hồi theo Quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 25/4/2007 về việc thu hồi 1.922.139 m² của Công ty cà phê Phước Sơn tại huyện Krông Pắc giao cho UBND huyện Krông Pắc quản lý theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và theo quy định của pháp luật.

UBND huyện đã giao nhiệm vụ cho phòng Tài nguyên và Môi trường hoàn tất các thủ tục để giao đất cho UBND xã sử dụng vào mục đích xây dựng nghĩa địa chung của xã (dự kiến hoàn thành trong quý I, năm 2020).

1.10. Câu hỏi: Cử tri huyện Krông Pắc, kiến nghị, hiện nay hồ xử lý rác thải của thị trấn đã quá tải, do công ty Đức Tài thu gom rác từ các xã lân cận về đổ tại thị trấn. Rác thải hiện nay đã tràn vào nghĩa trang thị trấn và gây ô nhiễm, ảnh hưởng tới môi trường sống của người dân ở lân cận gần nghĩa trang, đề nghị UBND huyện xem xét cho di dời hồ rác nói trên.

Trả lời:

Bãi rác thải tại Tổ dân phố 17, thị trấn Phước An đã được Ban Thường vụ

Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện thống nhất chủ trương cho di dời và đóng cửa bãi rác. UBND huyện đã chỉ đạo phòng Kinh tế và Hạ tầng triển khai lập quy hoạch khu xử lý rác thải mới tại xã Ea Yông và lập hồ sơ đóng cửa khu xử lý rác tại Tổ dân phố 17, thị trấn Phước An.

Về việc Công ty quản lý Đô thị - Môi trường Đức Tài thu gom rác thải từ các xã lân cận thị trấn Phước An về đổ tại bãi rác thị trấn Phước An, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Kinh tế và Hạ tầng kiểm tra, yêu cầu Công ty quản lý Đô thị - Môi trường Đức Tài thực hiện nghiêm hợp đồng Dịch vụ công ích đã được ký kết.

1.11. Câu hỏi: Cử tri xã Ea Knuéc, huyện Krông Pắc kiến nghị UBND tỉnh, huyện có ý kiến sớm cấp bìa đồ cho bà con ở thôn Tân Sơn và Tân Hưng. Ngoài ra cử tri của 7 thôn đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ đề nghị cơ quan có thẩm quyền có kế hoạch cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà con do bố mẹ trao tặng cho con và một số thửa đất chưa có bìa để tạo điều kiện giao dịch và sử dụng lâu dài, để bà con yên tâm sản xuất kinh tế hộ gia đình.

Trả lời:

Nguồn gốc sử dụng đất của các hộ dân tại thôn Tân Hưng và thôn Tân Sơn, xã Ea Knuéc do UBND tỉnh thu hồi đất của Công ty TNHH MTV Cà phê – Ca cao Tháng 10.

Việc quản lý và sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi của các Công ty Nông, Lâm nghiệp do UBND tỉnh thu hồi đất bàn giao về địa phương quản lý (bao gồm cả các diện tích đất nhận khoán, đất liên kết chăm sóc vườn cây, bán thanh lý vườn cây...) được thực hiện theo Điều 46, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành chi tiết một số điều của Luật đất đai và theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về việc sắp xếp, đổi mới và phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của các Công ty Nông, Lâm nghiệp; theo đó, đối với diện tích đất đã thu hồi bàn giao về địa phương thì UBND tỉnh phải lập phương án sử dụng đất.

Ngày 03/6/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Công văn số 1269/STNMT-CCQLĐĐ về việc lập phương án sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi của các Công ty Nông, Lâm nghiệp bàn giao về địa phương quản lý. Theo đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đang trình UBND tỉnh phê duyệt đề cương nhiệm vụ lập phương án sử dụng đất. Sau khi UBND tỉnh phê duyệt đề cương thì UBND các huyện triển khai thực hiện, gửi hồ sơ phương án sử dụng đất cấp huyện về Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.

1.12. Câu hỏi: Cử tri xã Ea Knuéc, huyện Krông Pắc kiến nghị UBND tỉnh, huyện làm việc với trung tâm quỹ đất của tỉnh sớm quy hoạch khu dân cư trung tâm của xã Ea Knuéc cho Nhân dân ổn định cuộc sống, yên tâm làm ăn phát triển kinh tế.

Trả lời:

Khu đất Trung tâm của xã có diện tích 15,17 ha đã được UBND tỉnh giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500. Ngày 04/1/2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 19/QĐ-UBND về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án: Hạ tầng giao thông trung tâm xã Ea Knuéc, huyện Krông Pắc; trong đó, có quy định mục tiêu đầu tư là cụ thể hóa đồ án quy hoạch tỷ lệ 1/500 đã được phê duyệt, góp phần phát triển đô thị, hướng đến một khu dân cư văn minh đô thị, tạo điều kiện phát triển kinh tế.

1.13. Câu hỏi: Cử tri xã Tân Tiến, huyện Krông Pắc kiến nghị UBND tỉnh, huyện chỉ đạo các ngành chức năng giao 5,6 ha đất tại thôn 3 và 3,1 ha tại buôn Ea Draí A của Công ty TNHH 2 thành viên Lâm nghiệp Phước An cho xã để quy hoạch khu nghĩa trang thôn 5 và khu dân dân cho các hộ nghèo buôn Ea Draí A. Hiện nay hồ sơ huyện đã trình lên UBND tỉnh.

Trả lời:

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Phước An đã có Văn bản số 50/CV-C.TY ngày 22/3/2015 về việc báo cáo kế hoạch sử dụng đất sau khi Công ty chuyển đổi thành Công ty TNHH HTV Lâm Nghiệp Phước An. Tổng diện tích Công ty thống nhất bàn giao về địa phương quản lý sau khi sắp xếp đổi mới chuyển đổi 2 thành viên là 457,58 ha. Trong đó, tại xã Tân Tiến có 10,14 ha bao gồm: 5,6 ha quy hoạch nghĩa địa; 3,1 ha quy hoạch đất ở buôn Ea Draí A và 1,44 ha xây dựng kênh mương.

Tại Quyết định số 1815/QĐ-UBND ngày 27/6/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án sử dụng đất để triển khai Đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hoạt động của Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Phước An theo loại hình Công ty TNHH HTV; Công ty không đưa diện tích 457,58 ha nêu trên vào phương án sử dụng đất và thống nhất đề nghị UBND tỉnh thu hồi bàn giao về cho UBND huyện quản lý.

Thực hiện Công văn số 5414/UBND-NN&MT ngày 12/7/2017 của UBND tỉnh về việc lập phương án sử dụng đất tổng thể đối với diện tích các Công ty Nông, Lâm nghiệp dự kiến bàn giao về địa phương quản lý, sử dụng. Ngày 02/8/2017, UBND huyện xây dựng Phương án số 06/UBND-TNMT về việc quản lý sử dụng đất tổng thể đối với các Công ty Nông, Lâm nghiệp dự kiến bàn giao về địa phương quản lý, sử dụng, trong đó đối với diện tích Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Phước An bàn giao về địa phương để sử dụng vào mục đích, như sau:

- Diện tích 5,6 ha tại tiểu khu 955 của Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Phước An bàn giao về cho xã quy hoạch xây dựng nghĩa địa theo quy hoạch nông thôn mới.

- Diện tích 3,1 ha tại buôn Krai A để quy hoạch đất ở buôn Ea Draí A cho đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất.

- Xây dựng tuyến kênh mương 1,44 ha (thuộc công trình hồ chứa nước Krông Búk hạ).

Ngày 03/6/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Công văn số 1269/STNMT-CCQLĐĐ về việc lập phương án sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi của các Công ty Nông, Lâm nghiệp bàn giao về địa phương quản lý; theo đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đang trong quá trình tổng hợp đề nghị của các huyện, thị xã, thành phố và trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

1.14. Câu hỏi: Cử tri huyện Krông Pắc kiến nghị UBND tỉnh, huyện quan tâm hiện nay thôn 6 được tách ra từ xã Ea Uy nhập về xã Tân Tiến đến nay có 33 hộ được cấp quyền sử dụng đất, còn lại 06 hộ dân chưa được cấp quyền sử dụng đất (vì nằm ngoài quy hoạch của xã). Nhân dân xã đã đề nghị nhiều lần nhưng chưa được giải quyết, lý do vì sao? Trả lời cho dân biết.

Trả lời:

Bản đồ quy hoạch sử dụng đất được lập theo giai đoạn 10 năm và điều chỉnh theo giai đoạn 05 năm, ranh giới quy hoạch được thực hiện trong quá trình lập bản đồ quy hoạch, được lấy theo ranh giới đơn vị hành chính cấp xã. Tuy nhiên, trong quá trình phát triển, việc chia tách hoặc sáp nhập một số thôn, buôn diễn ra sau khi quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt. Do vậy, một số thôn buôn sau khi chia tách hoặc sáp nhập giữa các đơn vị hành chính cấp xã chưa được thể hiện trong bản đồ quy hoạch sử dụng đất, do vậy, chưa có cơ sở thực hiện việc đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho những diện tích nằm ngoài quy hoạch.

Hiện nay, công tác điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2016 – 2020 đang được thực hiện; một số thay đổi về địa giới hành chính trên địa bàn hành chính cấp xã sẽ được cập nhật theo đúng hiện trạng. Ngày 14/6/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 253/TTr-STNMT về việc đề nghị UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm 2016 của huyện Krông Pắc.

Sau khi có Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh, yêu cầu UBND huyện Krông Pắc chỉ đạo kiểm tra, rà soát và hướng dẫn người dân thực hiện việc đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định.

1.15. Câu hỏi: Cử tri xã Ea Kly, huyện Krông Pắc, hiện nay Nông trường Phước Sơn đã giải thể năm 2017 có 23 lô đất để lại cho Nhân dân, nhưng đến nay chưa làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đề nghị các cấp quan tâm.

Trả lời:

Ngày 03/6/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Công văn số 1269/STNMT-CCQLĐĐ về việc lập phương án sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi của các Công ty Nông, Lâm nghiệp bàn giao về địa phương quản lý; theo đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đang trình UBND tỉnh phê duyệt đề cương nhiệm vụ lập phương án sử dụng đất. Sau khi UBND tỉnh phê duyệt đề cương thì UBND các huyện triển khai thực hiện, gửi hồ sơ phương án sử dụng đất cấp huyện về Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.

1.16. Cử tri xã Ea Siên, phường An Bình và phường Đạt Hiếu, thị xã Buôn Hồ:

a) Câu hỏi: Kiến nghị UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét việc thu phí đo đạc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đóng tiền quá cao, đề nghị xem xét có hướng giảm bớt nhằm tạo điều kiện cho nhân dân, phần lớn khó khăn kinh tế.

- Việc thu phí đo đạc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

Thực hiện Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh quy định giá dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính; đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Văn phòng Đăng ký đất đai đã tổ chức thực hiện dịch vụ đo đạc địa chính, trích đo địa chính thửa đất đối với các trường hợp chuyển nhượng, chuyển đổi, thừa kế có liên quan đến thay đổi ranh giới, mục đích sử dụng đất; quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; có thay đổi ranh giới thửa đất do sạt lở, sụt đất tự nhiên; người sử dụng đất, cơ quan quản lý đất đai các cấp phát hiện có sai sót trong đo vẽ bản đồ địa chính... và hợp đồng dịch vụ đo đạc theo quy định. Điều này đã làm phát sinh chi phí đo đạc, trích đo địa chính mà người sử dụng đất phải chi trả.

Tuy nhiên, để thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật đất đai, từng bước cập nhật, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai thống nhất trên toàn tỉnh; đồng thời, tiến tới thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính đối với Văn phòng Đăng ký đất đai theo quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ, việc làm trên là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Để góp phần giảm bớt chi phí cho người sử dụng đất đối với các trường hợp đo đạc trích đo địa chính nêu trên; thực hiện chính sách ưu đãi đối với hộ nghèo và cận nghèo trong hoạt động dịch vụ đo đạc địa chính của đơn vị. Ngày 10/10/2018, Văn phòng Đăng ký đất đai đã ban hành Công văn số 515/VPĐKKĐĐ-HCTH về việc thực hiện miễn, giảm giá dịch vụ đo đạc địa chính, theo đó: Miễn 100% giá dịch vụ đối với trường hợp chủ sử dụng đất là hộ nghèo; giảm 50% giá dịch vụ đối với trường hợp chủ sử dụng đất là hộ cận nghèo. Việc xác định chủ sử dụng đất là hộ nghèo và cận nghèo phải có bản sao chứng thực sổ hộ nghèo và cận nghèo hoặc có xác nhận chính quyền địa phương kèm theo hồ sơ.

b) Câu hỏi: Đề nghị UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường bàn giao đất khu tập thể thuộc Tổ dân phố 2, Phường Đạt Hiếu về cho thị xã để xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân.

Trả lời:

Diện tích đất khu tập thể thuộc tổ dân phố 2, phường Đạt Hiếu, thị xã Buôn Hồ (trước đây thuộc xã Ea Đê, huyện Krông Búk) nằm trong tổng diện tích 741,95ha đất tại xã Ea Đê, huyện Krông Búk đã được UBND tỉnh thu hồi của Công ty cà phê Buôn Hồ (nay là Công ty TNHH MTV cà phê Buôn Hồ) giao cho UBND huyện Krông Búk (nay là thị xã Buôn Hồ) quản lý tại Quyết

định số 1663/QĐ-UBND ngày 08/7/2008.

Ngày 17/9/2018, UBND thị xã Buôn Hồ có Tờ trình số 138/TTr-UBND đề nghị chủ trương cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có thu tiền sử dụng đất cho hộ gia đình cá nhân đang sử dụng đất tại khu tập thể nêu trên. Ngày 23/10/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Báo cáo số 468/BC-STNMT về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có thu tiền sử dụng đất theo hiện trạng, không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân tại khu tập thể công nhân của Công ty TNHH MTV cà phê Buôn Hồ gửi UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo. Ngày 31/10/2018, UBND tỉnh có Công văn số 9465/UBND-NNMT giao UBND thị xã Buôn Hồ phối hợp với Công ty TNHH MTV cà phê Buôn Hồ rà soát các hồ sơ liên quan đến đất đai, tài sản gắn liền với đất thuộc khu tập thể công nhân của Công ty TNHH MTV cà phê Buôn Hồ, gửi về Sở Xây dựng để hướng dẫn thủ tục bán nhà thuộc sở hữu nhà nước cho các hộ gia đình, cá nhân theo quy định của Luật Nhà ở.

Ngày 29/5/2019, UBND thị xã Buôn Hồ có Tờ trình số 62/TTr-UBND gửi Sở Xây dựng về việc xin chủ trương bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước cho các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng các khu nhà tập thể công nhân của Công ty TNHH MTV cà phê Buôn Hồ (trong đó có khu tập thể tổ dân phố 2, phường Đạt Hiếu).

Hiện nay, Sở Xây dựng xem xét, xử lý Tờ trình số 62/TTr-UBND ngày 29/5/2019 của UBND thị xã Buôn Hồ theo quy định.

1.17. Cử tri xã Cư Pong, huyện Krông Búk:

a) Câu hỏi: Kiến nghị khu đất giãn dân tại ngã ba 352 bị một số người dân lấn chiếm, đề nghị các cấp sớm có hướng giải quyết.

Quy hoạch chi tiết điểm dân cư nông thôn buôn Adrong Điet có diện tích 5,4 ha được UBND huyện Krông Búk phê duyệt tại Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 30/6/2011 và điều chỉnh tại Quyết định số 6006/QĐ-UBND ngày 24/10/2017. UBND xã đã bàn giao mặt bằng 0,42 ha để xây dựng trường Mầm non Sơn Ca. UBND xã đã lập biên bản và hoàn thiện hồ sơ cưỡng chế đối với hộ ông Hồ Khắc Khánh, hiện đang trình phòng Tài nguyên và Môi trường xem xét thẩm định. Sau khi có văn bản của UBND huyện, UBND xã sẽ tiến hành cưỡng chế theo quy định.

Đối với các hộ còn lại vi phạm trên đất quy hoạch, UBND xã sẽ tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Câu hỏi: Kiến nghị, một số hộ dân buôn Dray Huê xây dựng nhà ở kiên cố trên đất lâm trường cũ (20 năm) như vậy đất này có làm được bia đỏ hay không.

Trả lời:

Căn cứ vào quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm của huyện và quy định tại khoản 2, Điều 22, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều

của Luật Đất đai; nếu các hộ gia đình, cá nhân đã xây dựng nhà ở ổn định thì đề nghị hộ gia đình, cá nhân liên hệ với UBND xã để tiến hành kê khai đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật. Trường hợp diện tích đất của hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện thì UBND xã sẽ hoàn thiện hồ sơ chuyển lên UBND huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật.

1.18. Câu hỏi: Cử tri xã Ea Sin, huyện Krông Búk, đề nghị các cấp quan tâm xem xét việc quy hoạch đất giao cho Doanh nghiệp trồng rừng bị chồng lấn lên đất sản xuất của người dân.

Trả lời:

Liên quan đến vấn đề này, ngày 09/7/2018, UBND tỉnh có Công văn số 5553/UBND-NNMT giao Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết đề nghị của UBND huyện Krông Búk về việc đề nghị thanh tra, kiểm tra các diện tích đất UBND tỉnh cho thuê để thực hiện dự án trồng rừng trên địa bàn huyện Krông Búk. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, ngày 10/10/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định số 554/QĐ-STNMT về việc thanh tra việc quản lý, sử dụng đất, tiến độ triển khai thực hiện dự án và công tác quản lý, bảo vệ rừng tại các Dự án nông lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Trong đó, có diện tích 113,4 ha đất lâm nghiệp tại xã Ea Sin, huyện Krông Búk của Doanh nghiệp tư nhân thương mại Dũng Hoà; diện tích 90 ha diện tích đất lâm nghiệp tại xã Ea Sin, huyện Krông Búk của doanh nghiệp tư nhân thương mại Thái Dương.

Hiện nay, đoàn thanh tra của Sở Tài nguyên và Môi trường đang tổng hợp hồ sơ, hoàn thiện báo cáo thanh tra trình UBND tỉnh xử lý theo quy định. Sau khi có Kết luận thanh tra, UBND tỉnh sẽ thông báo kết quả thanh tra và xử lý các vấn đề tồn tại, sai phạm (nếu có) theo quy định và kịp thời thông tin đến cử tri được biết.

1.19. Câu hỏi: Cử tri huyện Krông Ana, kiến nghị về việc 52 hộ gia đình buôn Dur 2 canh tác trên đất Tách không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, theo quy định phải đóng 250.000đồng/m² mới được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đời sống nhân dân khó khăn, mong Nhà nước tạo điều kiện để các hộ dân có đời sống ổn định và việc đăng ký quyền sử dụng đất từ năm 2008 đến nay vẫn chưa được giải quyết.

Trả lời:

Nội dung người dân phản ánh theo quy định phải đóng 250.000đ/m² mới được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là chưa chính xác, cụ thể như sau:

- Khu đất Tách có tổng diện tích 91,87 ha¹. Diện tích nằm trên địa giới hành chính xã Dur Kmăl là 30,69 ha, trên địa bàn xã Băng ADrênh là 61,18 ha.

¹ Là diện tích đất đã được UBND tỉnh Đắk Lắk thu hồi của Lâm trường Krông Ana bàn giao về cho địa phương quản lý tại các Quyết định số 1771/QĐ-UB ngày 05/7/2002, diện tích là 60,35 ha và Quyết định số 531/QĐ-UB ngày 05/12/2005, diện tích là 31,52 ha.

Trong quá trình quản lý, sử dụng đất đai do nhu cầu đất ở, có 176 hộ (là công nhân, nhân viên cũ của Lâm trường Krông Ana và người dân) tự ý xây dựng nhà ở² và các công trình phục vụ đời sống sinh hoạt, hình thành khu dân cư mới dọc theo tuyến đường đến trung tâm xã Băng Adrênh và đường vào trung tâm xã Dur Kmăl. Hiện nay, UBND huyện đang xây dựng Phương án sử dụng đất đối với diện tích 91,87 ha để trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, đề nghị UBND tỉnh phê duyệt trước khi xem xét công nhận quyền sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định³.

- Về giá đất ở: Căn cứ quy định tại Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh, theo đó tuyến đường giao thông liên xã đoạn từ giáp ranh xã Băng Adrênh đến hết trụ sở xã Dur Kmăl có giá 250.000 đồng/m². Sau khi Phương án sử dụng đất được UBND tỉnh phê duyệt, UBND huyện xem xét công nhận quyền sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo mức giá nêu trên. Trường hợp có khó khăn về tài chính thì người sử dụng đất được ghi nợ tiền sử dụng đất hoặc được miễn, giảm tiền sử dụng đất thuộc các đối tượng theo quy định.

2. Về giao thông vận tải

2.1. Câu hỏi: Cử tri xã Cư Huê, huyện Ea Kar phản ánh việc xe chở đất, đá từ mỏ đá Hợp Thành làm ảnh hưởng đến môi trường, mất an toàn giao thông khi chạy qua trường tiểu học Lê lợi và làm hư hỏng đường giao thông nông thôn.

Trả lời:

Căn cứ Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 18/9/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; theo đó, tuyến đường Giao thông nông thôn từ mỏ đá Hợp Thành ra QL.26 thuộc trách nhiệm quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông của UBND xã Cư Huê, huyện Ea Kar.

Trên cơ sở ý kiến phản ánh của Cử tri xã Cư Huê và chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện Ea Kar đã có Công văn số 488/UBND-KTHT ngày 06/6/2019 chỉ đạo Công an huyện và UBND xã Cư Huê cử lực lượng tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các xe ô tô chở đất, đá, chở hàng quá khổ, quá tải gây ô nhiễm môi trường, làm hư hỏng đường giao thông nông thôn, gây mất an toàn giao thông trên tuyến đường theo quy định của pháp luật; đồng

²

³ Để ổn định tình hình sử dụng đất và tạo điều kiện về nhu cầu đất ở cho người dân góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Từ năm 2007 UBND huyện đã lập đồ án quy hoạch xây dựng chi tiết 1/500 điểm dân cư tại xã Dur Kmăl và xã Băng Adrênh. Năm 2017, UBND huyện tiếp tục thực hiện điều chỉnh quy hoạch nêu trên với diện tích lập quy hoạch xây dựng là 13,15 ha (trong tổng số 91,87 ha), trong đó: xã Dur Kmăl là 3,68 ha; xã Băng Adrênh là 9,47 ha. Bên cạnh đó, thực hiện Công văn số 553/STNMT-CCQLĐĐ ngày 19/3/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh về việc cấp Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân có nguồn gốc nông, lâm trường, lấn chiếm đất lâm nghiệp, đất rừng đã được UBND tỉnh thu hồi bàn giao cho địa phương quản lý; Công văn số 831/STNMT-CCQLĐĐ ngày 16/4/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh về việc hướng dẫn bổ sung Công văn số 553/STNMT-CCQLĐĐ ngày 19/3/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường, trong đó có diện tích 91,87 ha.

thời, kịp thời sửa chữa các đoạn đường bị hư hỏng để nhân dân tham gia giao thông được thuận tiện.

2.2. Câu hỏi: Cử tri xã Ea H'leo, huyện Ea H'leo kiến nghị cầu 110 nối giữa Đăk Lăk và Gia Lai đã dừng thi công, đề nghị đại biểu HĐND tỉnh có ý kiến với cơ quan có thẩm quyền san gạt lại các mương nước trả lại mặt bằng để bà con thuận tiện đi lại.

Trả lời:

Dự án xây dựng hạng mục đơn nguyên Cầu 110, thuộc dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng đường Hồ Chí Minh đoạn Km 1667+570 – Km 1738+148, tỉnh Đăk Lăk và Gia Lai. Hiện nay, dự án đã xây dựng xong đơn nguyên Cầu 110 và đường đầu cầu phía Gia Lai; đường đầu cầu phía Đăk Lăk đang xây dựng phần nền đường phải tạm thời dừng lại do vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng. Để giải quyết dứt điểm các tồn tại trong công tác giải phóng mặt bằng, ngày 26/4/2019, Bộ Giao thông vận tải đã có Công văn số 3945/BGTVT-CQLXD về việc giải phóng mặt bằng thực hiện xây dựng đơn nguyên Cầu 110, thuộc dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng đường Hồ Chí Minh đoạn Km 1667+570 – Km 1738+148, tỉnh Đăk Lăk và Gia Lai. Như vậy, dự án hiện nay tạm thời dừng thi công phần đường đầu cầu thuộc đơn nguyên Cầu 110 phía Đăk Lăk và sẽ thi công trở lại để hoàn thiện dự án sau khi giải quyết xong các vướng mắc về giải phóng mặt bằng.

Vị trí xây dựng công trình nằm bên phải đơn nguyên cầu cũ, không ảnh hưởng đến việc lưu thông đoạn tuyến đường Hồ Chí Minh hiện tại. Nền đường đầu cầu của đơn nguyên Cầu 110 mới khi vượt nối với tuyến đường hiện hữu có chiều cao đắp, chiều sâu đào không lớn; do vậy, không ảnh hưởng nhiều đến dân sinh khu vực.

UBND tỉnh yêu cầu Sở Giao thông vận tải, UBND huyện Ea H'leo chủ động phối hợp với Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án Đường Hồ Chí Minh) chỉ đạo nhà thầu thi công san gạt, vượt nối tạm tại các lổ vào nhà dân để tạo điều kiện đi lại của khoảng 04 hộ dân bị ảnh hưởng.

2.3. Câu hỏi: Cử tri huyện M'Drăk phản ánh tình trạng bị sạt lở hư hỏng gây khó khăn trong việc đi lại tại Đập E Cô - Buôn Cu Pao, cử tri đề nghị tỉnh quan tâm, xem xét nhanh chóng có phương án duy tu sửa chữa.

Trả lời:

a) Hiện trạng công trình: Công trình thủy lợi đập Ea Cô, xã Ea Lai, huyện M'Drăk do UBND huyện M'Drăk làm chủ đầu tư với kinh phí 6,5 tỷ đồng để tưới cho 30 ha lúa và 55 ha hoa màu và cây công nghiệp. Công trình được thi công hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2010 với các hạng mục công trình gồm:

- Đập đất dài 280 m, cao 15,4 m, mặt đập rộng 5 m, dung tích hồ ở mực nước dâng bình thường là 462.000 m³.

- Tràn xả lũ bằng Bê tông cốt thép, bề rộng ngưỡng tràn $B_{tr} = 12$ m, cầu qua tràn rộng 5 m kết hợp giao thông có trọng tải H5.

- Công lấy nước bằng ống gang D40, dài 50 m.

b) Công tác quản lý khai thác:

Hiện nay công trình được UBND tỉnh phân cấp cho UBND huyện quản lý, khai thác tại Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 18/5/2016 về việc bổ sung, sửa đổi một số Điều của Quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định 38/2014/QĐ-UBND ngày 06/11/2014 của UBND tỉnh.

Liên quan đến phản ánh của cử tri, UBND huyện M'Drăk sẽ tổ chức kiểm tra, đánh giá cụ thể mức độ hư hỏng, xuống cấp của công trình. Trên cơ sở đó, sẽ xem xét, cân đối bố trí kinh phí sửa chữa theo quy định. Trường hợp ngoài khả năng cân đối ngân sách của huyện thì có văn bản báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý theo quy định.

2.4. Câu hỏi: Cử tri huyện Ea Kar phản ánh việc quản lý dự án nâng cấp thuộc quốc lộ 26 đoạn qua địa bàn xã Ea Đar (Dự án BOT) trong quá trình thi công làm nứt nhiều nhà dân, hiện đơn vị đã lập bên bản và hứa bồi thường nhưng đến nay vẫn không thấy bồi thường cho dân, đề nghị ngành chức năng quan tâm.

Trả lời:

Dự án đầu tư xây dựng tuyến tránh thị xã Ninh Hoà (Km 0+00 – Km 2+896,76 và cải tạo, nâng cấp tuyến QL.26 đoạn Km 3+411 – Km 11+504 (tỉnh Khánh Hoà) và Km 91+383 – Km 98+800 (tỉnh Đắk Lắk) theo hình thức Hợp đồng BOT được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt dự án tại Quyết định số 645/QĐ-BGTVT ngày 13/12/2015. Đến thời điểm tháng 7/2017, dự án đã hoàn thành. Hiện nay nhà đầu tư đang tiếp tục triển khai phân bổ sung dự án phạm vi huyện Ea Kar.

Về nội dung phản ánh của cử tri nêu trên, sau khi trao đổi thông tin với nhà đầu tư BOT và Ban quản lý dự án, UBND tỉnh thông tin đến cử tri như sau: Việc thi công làm ảnh hưởng, gây nứt một số nhà dân, Nhà đầu tư, Ban dự án đã tiến hành đo đạc kiểm đếm, phía Ban quản lý dự án đã trình hồ sơ bồi thường đến đơn vị bảo hiểm công trình này, phía Bảo hiểm đang tiến hành kiểm định lại số liệu. Hiện nay Hồ sơ bồi thường đang trong giai đoạn hoàn tất các thủ tục tiếp theo. Yêu cầu Sở Giao thông vận tải chủ động phối hợp với UBND huyện Ea Kar đôn đốc Nhà đầu tư sớm hoàn thành các thủ tục để chi trả bồi thường cho người dân, tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

2.5. Câu hỏi: Cử tri xã Bình Hòa, huyện Krông Ana, Tỉnh lộ 2 xuống cấp trầm trọng đề nghị các cơ quan chức năng quan tâm; đề nghị Nhà nước quan tâm hỗ trợ xi măng để hoàn thiện 07 tuyến đường giao thông nông thôn trên địa bàn xã; kiến nghị về việc lưu thông từ cầu treo đến thôn Ea Chai hư hỏng nặng do lũ lụt, đề nghị các cấp quan tâm sửa chữa.

Trả lời:

- Tuyến đường từ Quốc lộ 14 từ ngã ba Duy Hoà đi Krông Ana có chiều

dài tuyến 33 km (bao gồm tuyến đường Tổ Hữu đi trùng đoạn với đoạn Km 0+00 – Km 6+431 của tuyến tỉnh lộ 2 và đoạn Km 6+431- Km 33+00 của tuyến tỉnh lộ 2), theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi, kết cấu áo đường bê tông nhựa (đoạn cuối tuyến đang thực hiện đầu tư xây dựng). Sau thời gian đưa vào khai thác, dưới tác động của xe có tải trọng nặng tuyến đường đã xuống cấp, đoạn tuyến hư hỏng nặng thuộc phạm vi Km 0+00 -:- Km 6+431 (đường Tổ Hữu). Xác định được tầm quan trọng của tuyến đường trong việc phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng trong khu vực. Ngày 08/12/2018, HĐND tỉnh đã thông qua Nghị quyết số 38/NQ-HĐND và đưa Dự án mở rộng, nâng cấp tỉnh lộ 2 đoạn Km 0+00 – Km 6+431 vào danh mục dự án đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020, với tổng mức đầu tư là 60,0 tỷ đồng; kinh phí dự kiến bố trí giai đoạn 2018-2020 là 30,0 tỷ đồng, sau năm 2020 là 30,0 tỷ đồng. Hiện nay, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng dân dụng và công nghiệp tỉnh đang triển khai các bước chuẩn bị đầu tư.

- Đối với công tác sửa chữa định kỳ: Trong những năm vừa qua, trên cơ sở đề nghị của Sở Giao thông vận tải, tỉnh luôn quan tâm bố trí vốn từ nguồn kinh phí Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh để sửa chữa tuyến đường này, đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn, tránh ùn tắc giao thông. Theo kế hoạch năm 2019, tuyến đường này đã được UBND tỉnh bố trí 4,5 tỷ đồng, để triển khai các hạng mục sửa chữa như sau:

+ Dự án Sửa chữa nền, mặt đường, hệ thống thoát nước, An toàn giao thông đoạn Km 20+500-:- Km 22+510 và gia cố tứ nón cầu Km 24+492 đường tỉnh ĐT.698 (Tỉnh lộ 2), với tổng mức đầu tư là 3,0 tỷ đồng. Hiện đang phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự kiến sẽ khởi công vào tháng 7 năm 2019.

+ Dự án Sửa chữa đường tỉnh ĐT.698 (Tỉnh lộ 2) đoạn Km 8+00 -:- Km 20+500, với tổng mức đầu tư 1,5 tỷ đồng. Hiện đang phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự kiến sẽ khởi công vào tháng 7 năm 2019.

- Đối với công tác duy tu, quản lý bảo dưỡng thường xuyên Quý I+II, năm 2019 đã bố trí 516,885 triệu đồng, kinh phí này chủ yếu thực hiện công tác cắt cỏ, phát quang, và sửa chữa, bổ sung hệ thống an toàn giao thông.

2.6. Câu hỏi: Cử tri huyện Krông Ana, đề nghị Công ty Đặng Lê quan tâm đầu tư tuyến đường từ Buôn Kuốp ra thác Dray Nur; đề nghị Nhà nước quan tâm hỗ trợ làm đường cho Buôn Krông, xã Dur Kmăl để phục vụ cho sinh hoạt, lưu chuyển nông sản của người dân và quan tâm tiếp tục triển khai dự án bắt cầu qua huyện Lắk.

Trả lời:

a) Về đề nghị Công ty Đặng Lê quan tâm đầu tư tuyến đường từ Buôn Kuốp ra thác Dray Nur:

Theo các quy định hiện hành thì việc đầu tư tuyến đường từ Buôn Kuốp ra thác Dray Nur thuộc nhiệm vụ của ngân sách Nhà nước hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng du lịch cho các khu, điểm du lịch. Tuy nhiên, theo báo cáo của UBND huyện Krông Ana thì Công ty Đặng Lê đã có cam kết đầu tư tuyến

đường này từ bằng vốn của Công ty từ năm 2020 trở đi. Vì vậy, UBND huyện Krông Ana có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc Công ty Đặng Lê sớm triển khai thực hiện theo đúng như cam kết.

b) Về đề nghị Nhà nước quan tâm hỗ trợ làm đường cho Buôn Krông, xã Dur Kmăl để phục vụ sinh hoạt, lưu chuyển nông sản của người dân:

Việc đầu tư đường giao thông cho Buôn Krông, xã Dur Kmăl nhằm hoàn thiện Tiêu chí số 2 về “Giao thông” trong Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Việc hỗ trợ đầu tư cho loại công trình này đã được quy định tại Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND ngày 03/12/2015 của HĐND tỉnh Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016-2020.

Vì vậy, UBND tỉnh sẽ có văn bản đề nghị UBND huyện Krông Ana căn cứ vào quy hoạch xây dựng nông thôn mới của xã Dur Kmăl để xác định quy mô loại đường, nếu là đường thôn, buôn thì đề xuất đầu tư bằng nguồn vốn Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới kế hoạch 2020 và các năm tiếp theo do UBND tỉnh phân bổ kế hoạch hằng năm về cho xã Dur Kmăl để triển khai thực hiện; nếu là đường ngõ xóm thì đề nghị UBND huyện Krông Ana xem xét, hỗ trợ cho người dân triển khai thực hiện theo đúng quy định của Nghị quyết.

c) Về đề nghị quan tâm tiếp tục triển khai dự án bắc cầu qua huyện Lắk:

Trên địa bàn huyện Krông Ana hiện đang triển khai Dự án Cầu vượt sông Krông Ana và đường hai đầu cầu nối Tỉnh lộ 2 đến Tỉnh lộ 7 (nối huyện Krông Ana với huyện Lắk) với tổng mức đầu tư 98.780 triệu đồng bằng nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ (4.020 tr.đ) và ngân sách tỉnh (94.760 tr.đ), nhằm hoàn chỉnh mạng lưới giao thông theo quy hoạch, khép kín và nối bờ Bắc với bờ Nam của lưu vực sông Krông Ana, đảm bảo lưu thông được thông suốt trong mọi thời tiết, tạo điều kiện phát triển bền vững cho vùng dự án, khai thác thuận lợi các tiềm năng kinh tế trên địa bàn huyện Krông Ana và huyện Lắk.

Lũy kế bố trí vốn đã bố trí cho Dự án đến kế hoạch 2019 là 49.420 triệu đồng (NSTW: 4.020 tr.đ; NST: 45.400 tr.đ). Hiện nay, các đơn vị đang thi công kết cấu hạ bộ của cầu vượt sông bao gồm móng, trụ, mố cầu và thi công đúc dầm bê tông cốt thép dự ứng lực, dự kiến hoàn thành Dự án theo đúng kế hoạch đề ra (theo quy định tại Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của UBND tỉnh thì thời gian thực hiện dự án là đến năm 2022).

2.7. Câu hỏi: Cử tri xã Dur Kmăl, huyện Krông Ana, kiến nghị đường buôn Kmăl còn một đoạn khoảng 300m và đường đến cổng Bì chưa hoàn thành, mong Nhà nước quan tâm đầu tư và con đường từ buôn Kmăl đến Đèo Dốc Một (xóm mía) mưa lầy lội, các em học sinh đi lại khó khăn, mong các cơ quan chức năng hỗ trợ kinh phí làm đường để nhân dân đi lại thuận tiện hơn.

Trả lời:

- Đối với đường giao thôn tại buôn Kmăl: Trong những năm qua huyện đã ưu tiên đầu tư làm đường giao thông cho các buôn đồng bào dân tộc thiểu số. Hiện nay, đường giao thông tại buôn Kmăl đã được đầu tư kiên cố xong.

- Đối với đường từ buôn Kmăl đến đèo Dốc Một (xóm mía): Năm 2019, đoạn đường này (đường giao thông liên xã nối từ buôn Kmăl, xã Đur Kmăl đi buôn K62, xã Băng Adrênh) được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách tỉnh và ngân sách huyện đối ứng với tổng mức đầu tư là 4.300 triệu đồng⁴. Tổng chiều dài tuyến 2.039,74m, kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng đá (1x2) cm mác 250, dày 18cm. Hiện nay, các thủ tục hồ sơ đã hoàn thành và sẽ triển khai thi công trong tháng 6/2019.

2.8. Câu hỏi: Cử tri xã Ea Uy, huyện Krông Pắc, kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng hỗ trợ làm cho một cái cầu đi qua xã, hiện nay Nhân dân đi lại khó khăn nhất là mùa mưa lũ; kiến nghị đường tỉnh lộ 9 hiện nay đã xuống cấp trầm trọng đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng xem xét và có kế hoạch tu sửa.

Trả lời:

a) Về kiến nghị xây cầu tại xã Ea Uy:

Ngày 27/5/2019, UBND tỉnh có Công văn số 4232/UBND-CN gửi Tổng Cục đường bộ Việt Nam để chuẩn xác và đề xuất bổ sung danh mục cầu trong chương trình xây dựng cầu dân sinh và dự án RLAMP; theo đó, đã có đề xuất xây dựng cầu qua thôn 8, thôn 11 của xã. Sau khi được Tổng Cục đường bộ phê duyệt, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo triển khai thực hiện theo quy định. Ngoài ra, trên địa bàn xã cũng đang triển khai xây dựng cầu thôn 14.

b) Về việc tỉnh lộ 9 hiện nay đã xuống cấp:

Tuyến đường Tỉnh lộ 9 thuộc quản lý của Sở Giao thông và vận tải. Hàng năm, UBND tỉnh có bố trí nguồn kinh phí duy tu, sửa chữa thường xuyên để đảm bảo giao thông (. Ngoài ra, Dự án nâng cấp tuyến đường Tỉnh lộ 9 đã được UBND tỉnh đưa vào kế hoạch trung hạn giai đoạn 2017 – 2020 tại Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 23/8/2018.

2.9. Cử tri huyện Krông Pắc:

a) Câu hỏi: Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng sớm làm con đường từ trung tâm xã Ea Knuéc vào các buôn Riêng A, B và đoạn đường từ UBND xã cũ đến thôn Tân Hòa 2 nay đã xuống cấp trầm trọng; đề nghị quan tâm tu sửa giúp đỡ nâng cấp cho bà con và đoạn đường từ quốc lộ 26 vào Trung tâm y tế xã chưa được làm.

Trả lời:

- Hiện nay nguồn vốn để đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện hết sức khó

⁴ Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông liên xã nối từ buôn Kmăl, xã Đur Kmăl đi buôn K62, xã Băng Adrênh huyện Krông Ana, Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Krông Ana về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình nêu trên.

khăn, nguồn ngân sách huyện mới chỉ đáp ứng hỗ trợ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện. UBND xã Ea Knuéc đăng ký xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019, vì vậy, đề nghị ban tự quản các thôn, buôn trên địa bàn xã liên hệ trực tiếp với UBND xã để đăng ký danh mục xây dựng đường giao thông nông thôn theo Nghị quyết 173/2015/NQ-HĐND ngày 03/12/2015 của HĐND tỉnh.

- Tuyến đường vào Trạm Y tế xã Ea Knuéc đã được UBND huyện Krông Pắc đồng ý chủ trương đầu tư nâng cấp bằng nguồn ngân sách huyện tại Công văn số 775/UBND-TCKH ngày 09/5/2019.

b) Câu hỏi: Kiến nghị UBND tỉnh, huyện quan tâm làm con đường từ thôn 9 và nông trường 719 đi vào xã Vụ Bồn hiện nay đã hư hỏng nặng.

Trả lời:

Tuyến đường từ Trung tâm xã Ea Kly đi xã Vụ Bồn đã được UBND huyện kiến nghị, đề xuất đầu tư và được phê duyệt tại Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh giai đoạn 2016 – 2020. Hiện nay, để đảm bảo giao thông được thông suốt, UBND huyện đã có chủ trương cho khắc phục, sửa chữa hư hỏng mặt đường và công trình này đang được triển khai thi công.

2.10. Câu hỏi: Cử tri huyện Cư Kuin, đề nghị các cấp quan tâm và tăng cường công tác giám sát công trình đường giao thông của Nhà nước đầu tư không đảm bảo chất lượng mới đưa vào sử dụng đã hư hỏng nặng và có văn bản chỉ đạo buộc các nhà thầu phải cam kết, bảo hành và chịu trách nhiệm đối với những công trình đó.

Trả lời:

a) Đối với quy định quản lý nhà nước về chất lượng công trình, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 18/9/2018 về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Quy định này quy định việc phân công, phân cấp quản lý nhà nước về chất lượng công trình, kiểm tra công tác nghiệm thu, đánh giá an toàn chịu lực, an toàn vận hành và giải quyết sự cố công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk cho Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương (sau đây gọi tắt là Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành); UBND các huyện, thị xã và thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện). Trong đó, Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn.

Trên cơ sở phân công, phân cấp, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành và UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng chuyên ngành trên địa bàn; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình chất lượng công trình xây dựng định kỳ hàng năm và đột xuất theo quy định tại Điều 55 Nghị định 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

Tuy nhiên, việc kiểm tra của Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành và UBND cấp huyện không thay thế, không làm giảm trách nhiệm của chủ đầu tư về công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng và trách nhiệm của các nhà thầu tham gia hoạt động xây dựng về chất lượng công trình xây dựng đối với phần việc do mình thực hiện theo quy định của pháp luật.

Trách nhiệm quản lý chất lượng công trình xây dựng của chủ đầu tư được quy định tại Điều 2 Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng. Theo đó, Chủ đầu tư có trách nhiệm lựa chọn các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện năng lực để thực hiện các hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật và hợp đồng xây dựng.

b) Đối với công trình giao thông nói riêng, các công trình xây dựng khác nói chung, sau khi được nghiệm thu, bàn giao đưa vào khai thác sử dụng phải được bảo hành theo quy định tại Điều 125 Luật Xây dựng 2014. Việc bảo hành là trách nhiệm của nhà thầu thi công xây dựng và thực hiện theo quy định tại Điều 35, Điều 36 Nghị định 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015, trong đó, thời gian bảo hành tối thiểu là 12 tháng và được quy định trong hợp đồng xây dựng. Trong thời gian bảo hành, nhà thầu thi công xây dựng phải có trách nhiệm khắc phục, sửa chữa các trường hợp hư hỏng, khiếm khuyết phát sinh có thể xảy ra trong quá trình khai thác, sử dụng công trình xây dựng và chịu mọi chi phí liên quan nếu các hư hỏng, khiếm khuyết phát sinh này là do lỗi của nhà thầu gây ra. Trường hợp nhà thầu không thực hiện bảo hành thì chủ đầu tư có quyền sử dụng tiền bảo hành (quy định trong hợp đồng) để thuê tổ chức, cá nhân khác thực hiện bảo hành.

Vì vậy, đề nghị nhân dân và cử tri huyện Cư Kuin khi phát hiện các công trình xây dựng mới đưa vào sử dụng đã bị hư hỏng thì sớm có kiến nghị cụ thể về địa điểm gửi đến chủ đầu tư công trình và cấp có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định.

2.11. Câu hỏi: Cử tri buôn Ea Kiêng, xã Ea Tar, huyện Cư M'gar, kiến nghị hiện nay, đường giao thông nông thôn ở các xã vẫn còn đường đất nhiều, mùa mưa đường hư và lầy lội gây khó khăn cho việc đi lại, vận chuyển nông sản, hàng hóa của nhân dân và học tập của học sinh; đề nghị cấp có thẩm quyền quan tâm bố trí làm đường bê tông để bà con nhân dân đi lại được thuận tiện.

Trả lời:

Hiện nay hệ thống đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện tương đối lớn với tổng chiều dài các tuyến đường giao thông nông thôn là 1.028,46km. Trong những năm qua, được sự quan tâm hỗ trợ đầu tư từ nguồn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện cũng như việc huy động đóng góp của các doanh nghiệp và nguồn huy động từ nhân dân, huyện Cư M'gar đã nhựa hóa và bê tông hóa được 336,06km, cứng hóa được 124,53km, còn lại 567,87km đường cấp phối tự nhiên và đường đất.

Riêng với hệ thống đường giao thông xã Ea Tar, huyện Cư M'gar có tổng

40,9km đường giao thông nông thôn. Thực hiện theo chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn trên địa bàn xã Ea Tar đã bê tông hóa được 15,5km, cứng hóa được 8,3km đường bằng cấp phối đá dăm, còn lại 17,4km đường giao thông chưa được đầu tư. Tuy nhiên, hiện nay nguồn ngân sách huyện nhà gặp khiêu khó khăn, chưa đáp ứng được nhu cầu đầu tư bê tông hóa giao thông nông thôn theo nguyện vọng của cử tri. UBND huyện sẽ có kế hoạch đưa các tuyến đường chưa được đầu tư trên địa bàn huyện vào danh mục đầu tư theo chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các nguồn vốn khác để tiếp tục đầu tư xây dựng trong những năm tiếp theo.

2.12. Câu hỏi: Cử tri thôn 7, xã Ea H'leo kiến nghị tuyến đường Quốc lộ 14 qua địa bàn thôn 6,7,8 xã Ea H'leo được xây dựng vào năm 2016. Tuy nhiên, nhà đầu tư không làm mương thoát nước, khi mưa xuống gây ngập úng và làm hư hại cây trồng của bà con. Đề nghị đại biểu HĐND tỉnh có ý kiến với cơ quan có thẩm quyền sớm có biện pháp sửa chữa, khắc phục kịp thời.

Trả lời:

Liên quan đến vấn đề này, vừa qua Cục Quản lý đường bộ III (Cơ quan trực tiếp quản lý tuyến Quốc lộ 14 là Chi cục Quản lý đường bộ III.5) đã cùng UBND huyện Ea H'leo, chính quyền địa phương kiểm tra thực tế hiện trường. Hiện nay, Tổng cục Đường bộ Việt Nam đã chấp thuận bổ sung danh mục xây dựng hệ thống thoát nước đoạn tuyến này vào kế hoạch bảo trì năm 2019 (đợt 2); Cục quản lý đường bộ III đang thực hiện bước chuẩn bị đầu tư theo quy định hiện hành.

3. Về thủy lợi

3.1. Câu hỏi: Cử tri và Nhân dân trên địa bàn một số huyện kiến nghị về việc thủy điện xả lũ phải có kế hoạch trước và thông báo cho Nhân dân được biết.

Trả lời:

Trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk hiện có 24 Nhà máy thủy điện đang vận hành, phát điện. Trong đó 17 công trình thủy điện có hồ chứa. Hàng năm, các công trình thủy điện đều xây dựng Phương án phòng chống lụt bão bảo đảm an toàn đập và Phương án phòng chống lũ lụt cho vùng hạ du đập do xả lũ hồ chứa hoặc sự cố đập, được cấp có thẩm quyền phê duyệt; theo đó, quy định cụ thể trách nhiệm của Chủ đầu tư công trình và sự phối hợp với chính quyền địa phương trong việc vận hành phát điện, xả lũ... trong các tình huống.

Theo phương án được duyệt, tất cả các đập thủy điện đều thực hiện việc lắp đặt hệ thống cảnh báo vùng hạ du khi vận hành phát điện, xả lũ; hình thức cảnh báo như sau:

- Cảnh báo bằng còi khi vận hành trong mùa lũ.
- Cảnh báo bằng còi khi vận hành trong mùa khô.
- Một số hình thức cảnh báo khác: Xây dựng mốc và bảng cảnh báo ngập lụt tại vùng hạ du; Lắp đặt biển cảnh báo nguy hiểm tại các vị trí người dân hay

lui tới (có đường mòn) thuộc vùng hạ du đập và lòng hồ. Phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền đến người dân hiệu lệnh cảnh báo vận hành trong mùa lũ và mùa khô.

Do vậy, đề nghị nhân dân trong các vùng hạ du thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin, nắm bắt thời gian xả lũ để có biện pháp ứng phó kịp thời. Trường hợp phát hiện các Nhà máy thủy điện xả lũ nhưng không có thông báo theo quy định, đề nghị có văn bản phản ánh cụ thể về địa điểm, thời gian, đơn vị xả lũ gửi về Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện liên quan để chỉ đạo xử lý theo quy định.

3.2. Câu hỏi: Cử tri huyện Krông Bông, đề nghị quan tâm xây dựng cánh đồng Đá Đen chưa có hệ thống thủy lợi, chưa có kênh thoát nước.

Trả lời:

a) Việc đầu tư xây dựng hệ thống thủy lợi tại cánh đồng Đá Đen thuộc dự án Kiên cố hóa kênh mương công trình thủy lợi Krông Kmar, huyện Krông Bông - Hạng mục: Kênh N4-1 và kênh nối vào xi phông khối 6. UBND tỉnh đã bố trí kinh phí để thực hiện dự án này tại Quyết định số 3636/QĐ-UBND ngày 28/12/2018. UBND huyện đã giao cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện làm chủ đầu tư. Hiện nay, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện đã hoàn thiện công tác chuẩn bị đầu tư, lựa chọn nhà thầu thi công công trình. Thời gian dự kiến khởi công trong tháng 6/2019.

b) Việc đầu tư kênh thoát nước tại cánh đồng Đá Đen: Hiện nay, trên cánh đồng Đá Đen đã có kênh tiêu, thoát nước bằng kênh đất nằm giữa cánh đồng. Tuyến kênh này vẫn đảm bảo tiêu, thoát nước tốt cho cánh đồng, trong những năm gần đây chưa có xảy ra diện tích cây trồng bị ngập, úng.

Do đó, trước tình hình nguồn vốn đầu tư còn hạn chế trong giai đoạn hiện nay thì việc đầu tư kênh tiêu, thoát nước bằng bê tông là chưa thật sự cấp bách.

3.3. Câu hỏi: Cử tri xã Buôn Tría, huyện Lắk, đề nghị UBND tỉnh có kế hoạch bố trí nguồn kinh phí xây dựng tuyến Đê bao sông Krông Ana vì khi mùa mưa nước sông tràn vào gây thiệt hại về hoa màu của nhân dân.

Trả lời:

Tuyến đê bao ngăn lũ phía nam sông Krông Ana thuộc 03 xã Đăk Liêng, Buôn Tría, Buôn Triết, huyện Lắk nằm dọc theo bờ sông Krông Ana, tuyến có chiều dài 17,5km đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Công văn số 166b/HĐND-VP ngày 31/3/2017 với tổng mức đầu tư là 200 tỷ đồng. Ngày 30/10/2018, UBND tỉnh có Quyết định số 2886/QĐ-UBND về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đê bao ngăn lũ phía nam sông Krông Ana, huyện Lắk.

Hiện nay, UBND tỉnh đang giao Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí vốn để thực hiện dự án này tại Công văn số 3666/UBND-TH ngày 09/5/2019.

3.4. Câu hỏi: Cử tri xã Ea Tar, huyện Cư M'gar, kiến nghị trong những

năm gần đây, tình trạng thời tiết diễn biến thất thường, thường xuyên xảy ra hạn hán gây thiệt hại lớn đến sản xuất nông nghiệp của nhân dân. Đảng và Nhà nước đã có nhiều chính sách quan tâm hỗ trợ cho bà con Nhân dân khắc phục hạn hán. Tuy nhiên, đây chỉ mang tính chất khắc phục hậu quả trước mắt, về lâu dài cần quan tâm xây dựng các hồ, đập thủy lợi để đáp ứng nhu cầu nước tưới cho bà con, đề nghị quan tâm bố trí kinh phí xây dựng đập thủy lợi buôn Draixí, xã Ea Tar để phục vụ nước tưới cho bà con.

Trả lời:

Vấn đề kiến nghị của cử tri xã Ea Tar cũng là mối quan tâm của các cấp, các ngành của tỉnh. Với diện tích cà phê và cây trồng các loại trên 3.000ha, nhu cầu nước tưới trong mùa khô rất lớn. Tuy nhiên, hiện tại trên địa bàn xã Ea Tar chỉ có một công trình hồ chứa nhỏ; vì vậy, việc đầu tư công trình thủy lợi trên địa bàn là rất cấp thiết.

Năm 2004, UBND tỉnh đã cho chủ trương đồng ý lập hồ sơ đầu tư xây dựng đập thủy lợi Draixí và đập thủy lợi Ea Kiêng của xã Ea Tar. Tuy nhiên, do nguồn vốn đầu tư từ ngân sách tỉnh, ngân sách Trung ương còn khó khăn nên chưa thực hiện được. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục quan tâm, nghiên cứu để có biện pháp khắc phục các khó khăn của nhân dân và cử tri xã Ea Tar.

4. Về điện

4.1. Câu hỏi: Cử tri thôn 1, thôn 2A, xã Ea H'leo, huyện Ea H'leo kiến nghị về việc thôn 1 được công nhận là thôn vùng 3 và đã được nhà nước quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đường giao thông. Cử tri mong muốn các cơ quan chức năng quan tâm đầu tư kéo thêm đường điện để phục vụ bà con trong thôn. Kiến nghị về việc xóm Thành Công, thôn 2A bà con tự kéo điện nhưng chiều cao của đường dây không đảm bảo an toàn (*có đoạn dây điện nằm trên đường đi*), đề nghị đại biểu HĐND tỉnh có ý kiến với cơ quan điện lực kéo lại đường dây điện mới hoặc có các biện pháp đảm bảo kỹ thuật do người dân tự kéo.

Trả lời:

a) Tại thôn 2A, xã Ea H'leo: Hiện nay, ngành điện đang triển khai thi công xây dựng và hoàn thiện hệ thống lưới điện để đảm bảo việc cung cấp điện an toàn, ổn định trên địa bàn. Theo đó, đề nghị các hộ dân và chính quyền địa phương xã, thôn xóm quan tâm, phối hợp tốt với Điện lực để đảm bảo công tác an toàn điện trong mùa mưa lũ. Đặc biệt là việc quản lý, vận hành đối với phần dây dẫn sau công tơ vào nhà khách hàng sử dụng điện (thuộc phần tài sản của khách hàng).

b) Tại thôn 1, xã Ea H'leo: Sau khi tiếp nhận ý kiến phản ánh của cử tri, Sở Công Thương đã có văn bản đề nghị Công ty Điện lực Đắk Lắk kiểm tra, khảo sát, lập kế hoạch đầu tư xây dựng lưới điện. Tuy nhiên, do nguồn vốn hạn chế nên đến nay, ngành điện vẫn chưa bố trí được kinh phí để triển khai thực hiện. Trong thời gian tới, UBND tỉnh yêu cầu Sở Công Thương sẽ tiếp tục đôn

độc ngành điện bố trí nguồn vốn đầu tư xây dựng hệ thống lưới điện trong khu vực.

Để sớm đạt mục tiêu cấp điện ổn định cho khu vực, đề nghị UBND huyện Ea H'leo quan tâm, xem xét tiến hành lồng ghép việc đầu tư cấp điện vào các Chương trình mục tiêu quốc gia hoặc huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai việc cấp điện cho người dân trên địa bàn.

4.2. Câu hỏi: Cử tri đề nghị Công ty Điện lực tỉnh quan tâm rà soát tại các điểm dân cư mới để xây dựng trạm hạ thế và hệ thống điện cho người dân sử dụng, tránh tình trạng người dân tự kéo điện về sử dụng, gây thất thoát và không đảm bảo an toàn và tu sửa một số đường điện đã xuống cấp không bảo đảm phục vụ sinh hoạt cho nhân dân vì đã nhiều lần nhân dân đề nghị nhưng hiện nay vẫn chưa được giải quyết cho nhân dân.

Trả lời:

Việc kiểm tra, rà soát và đề xuất đưa vào quy hoạch khu dân cư đối với các điểm dân cư mới là trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp huyện, xã. Theo đó, sau khi các khu vực được bổ sung quy hoạch khu dân cư thì mới có cơ sở pháp lý để đề xuất đầu tư xây dựng hạ tầng như: Đường, điện, nước...

Vì cử tri không nêu rõ địa danh cần kiểm tra, rà soát việc đầu tư cấp điện nên không thể trả lời chi tiết về phương án cung cấp điện cho nhân dân thuộc các khu vực này. Đề nghị cử tri nêu rõ địa danh để được xem xét, giải quyết.

4.3. Câu hỏi: Đến nay một số thôn các xã và một số đồng bào dân tộc huyện Krông Pắc vẫn chưa có điện, những thôn có điện thì ánh sáng rất yếu hoặc có nhưng phải đóng với giá điện rất cao cử tri kiến nghị Nhà nước và ngành điện lực sớm kéo điện về phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất của bà con nhân dân và xem lại giá điện phù hợp cho bà con với giá chung.

Trả lời:

Đề nghị cử tri nêu cụ thể địa điểm (thôn, buôn thuộc xã nào chưa có điện; thôn, buôn thuộc xã nào điện yếu; thôn thuộc xã nào phải đóng tiền điện giá cao). Cử tri kiến nghị chung chung ngành Điện lực rất khó khảo sát và kiểm tra thực tế để trả lời cử tri đúng trọng tâm các ý kiến mà cử tri kiến nghị.

Việc đầu tư điện sinh hoạt tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã vùng III, đã được Điện lực luôn quan tâm, hàng năm đều xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng mới, cải tạo lưới điện trung, hạ áp và trạm biến áp để lưới điện ngày hoàn thiện phục vụ nhân dân tốt hơn.

- Trong năm 2018 đã thực hiện công trình cải tạo lưới điện huyện Krông Pắc với khối lượng như sau:

- + Xây dựng mới 6 km đường dây trung áp.
- + Xây dựng mới 17 Trạm biến áp, với tổng dung lượng 2.720 KVA.
- + Nâng dung lượng 13 Trạm biến áp từ 18.655 KVA lên 22.620 KVA.
- + Xây dựng mới 13 km đường dây hạ áp.

- Hiện nay trên địa bàn huyện Krông Pắc đang tiếp tục triển khai thi công dự án JICA với khối lượng như sau:

+ Xây dựng mới 11,863 km đường dây trung áp, trong đó: thị trấn Phước An 411 km, xã Ea Yông 2.180 km, xã Ea Kly 340 km, xã Hòa Tiến 915 km, xã Vụ Bồn 4.131 km, Xã Ea Hiu 506 km, xã Ea Kênh 905 km, xã Hòa An 703 km, xã Ea Phê 1.745 km.

+ Cải tạo 8,438 km đường dây trung áp, trong đó: xã Ea Phê 5.558 km, xã Tân Tiến 2.880 km.

+ Xây dựng mới 14 Trạm biến áp, với tổng dung lượng 2.150 KVA, trong đó: thị trấn Phước An 1 trạm, xã Ea Yông 4 trạm, xã Ea Kly 1 trạm, xã Vụ Bồn 2 trạm, Xã Ea Hiu 1 trạm, xã Ea kênh 1 trạm, Xã Hòa An 1 trạm và xã Krông Búk 3 trạm.

+ Xây dựng mới 14,646 km đường dây hạ áp, trong đó: thị trấn Phước An 987 km, xã Ea Yông 2.155 km, xã Ea Kly 3.544 km, xã Vụ Bồn 2.671 km, xã Ea Hiu 2.993 km, xã Ea Kênh 1.594 km và xã Krông Búk 702 km.

+ Cải tạo 9.040 km đường dây hạ áp, trong đó: thị trấn Phước An 8.434 km và xã Ea Hiu 606 km.

- Đang triển khai thi công Công trình cải tạo lưới điện huyện Krông Pắc năm 2019 khối lượng như sau:

+ Xây dựng mới 6,9 km đường dây trung áp, trong đó: xã Ea Kly 0,5 km, xã Hòa Tiến 0,6 km, xã Ea Yông 0,8 km, xã Ea Knuéc 0,9 km, xã Vụ Bồn 3,1 km và xã Krông Búk 1 km.

+ Xây dựng mới 17 Trạm biến áp, với tổng dung lượng 4.660 KVA, trong đó: Xã Ea Kly 1 trạm, xã Ea Kênh 2 trạm, xã Hòa Tiến 1 trạm, xã Ea Yông 4 trạm, xã Ea Knuéc 2 trạm, xã Vụ Bồn 4 trạm, xã Hòa An 1 trạm và xã Krông Búk 2 trạm.

+ Nâng dung lượng 04 Trạm biến áp từ 475 KVA lên 860 KVA.

+ Xây dựng mới 10,96 km đường dây hạ áp.

+ Cải tạo 35,22 km đường dây hạ áp.

- Đã lập kế hoạch xây dựng cho năm 2020 như sau:

+ Xây dựng mới 3,43 km đường dây trung áp.

+ Cải tạo 2,2 km đường dây trung áp.

+ Xây dựng mới 11 Trạm biến áp, với tổng dung lượng 2750 KVA.

+ Nâng dung lượng 02 Trạm biến áp từ 200 KVA lên 500 KVA.

+ Xây dựng mới 3,55 km đường dây hạ áp.

+ Cải tạo 1,04 km đường dây hạ áp.

- Ngoài các dự án nêu trên còn có dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2018 - 2020 do EU tài trợ với khối lượng:

- + Xây dựng mới 4,109 km đường dây trung áp.
- + Xây dựng mới 5 Trạm biến áp, với tổng dung lượng 500 KVA.
- + Xây dựng mới 8,506 km đường dây hạ áp.

- Về giá bán điện trên địa bàn huyện, Điện lực đang áp giá bán điện theo quyết định số 648/QĐ-BCT ngày 20/3/2019 của Bộ Công Thương về điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân và quy định giá bán điện.

4.4. Câu hỏi: Cử tri xã Ea Siên, phường Bình Thuận, thị xã Buôn Hồ, kiến nghị UBND tỉnh, sở Công Thương, Công ty Điện lực Đắk Lắk quan tâm xem xét phương án nâng cấp trạm biến áp, đường dây điện đã xuống cấp không đảm bảo sản xuất và sinh hoạt (*khu vực Thôn 8- xã Ea Siên, Buôn Quăn xã Bình Thuận, Buôn Trang- xã Ea Blang trước đây được cấp điện thuộc dự án 315 thôn, buôn đây tự xây dựng đường điện trung áp, hạ áp, một số hộ dân tự bỏ tiền ra để mua trụ, dây dẫn điện mắc nối vào để sinh hoạt*). Vấn đề này đã kiến nghị nhiều lần nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét quan tâm.

Trả lời:

Trong thời gian qua, ngành Công Thương đã tích cực rà soát đề đưa vào danh mục đầu tư của dự án cấp điện thôn, buôn tỉnh Đắk Lắk đã và đang được thực hiện theo Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo tại Quyết định số 2081/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Khu vực xã Ea Siên của thị xã Buôn Hồ đã được đề xuất đầu tư bằng nguồn vốn do EU tài trợ. Hiện nay, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh đang rà soát, thực hiện các thủ tục đề trình UBND tỉnh xem xét, cho chủ trương bổ sung danh mục đầu tư. Trường hợp hồ sơ đảm bảo điều kiện theo quy định thì sẽ triển khai cấp điện trong giai đoạn 2019-2020.

Đối với các khu vực còn lại sẽ sắp xếp theo thứ tự ưu tiên để đầu tư sau khi được bố trí nguồn vốn để triển khai thực hiện. Ngoài ra, hàng năm ngành điện (Công ty Điện lực Đắk Lắk) cũng đã quan tâm, rà soát, lập kế hoạch và thực hiện đầu tư nâng cấp, sửa chữa hệ thống lưới điện trên địa bàn toàn tỉnh với tổng mức đầu tư hàng trăm tỷ đồng. Tuy nhiên, trước nhu cầu đầu tư xây dựng lưới điện quá lớn trong khi nguồn vốn có hạn nên việc cấp điện cho các khu vực mà cử tri phản ánh đến nay vẫn chưa thể thực hiện. UBND tỉnh yêu cầu Sở Công Thương có ý kiến với ngành điện và các đơn vị liên quan sớm đầu tư hệ thống lưới điện phục vụ nhu cầu dùng điện của nhân dân.

Để sớm đạt mục tiêu cấp điện ổn định cho khu vực, đề nghị UBND thị xã Buôn Hồ quan tâm, xem xét chủ động có kế hoạch lồng ghép việc đầu tư cấp điện vào các Chương trình mục tiêu quốc gia hoặc huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai việc cấp điện cho người dân trên địa bàn.

4.5. Câu hỏi: Cử tri xã Tân Tiến, huyện Krông Pắc, kiến nghị UBND tỉnh, huyện xem xét. Hiện nay Đảng và nhà nước có chủ trương tinh giảm biên chế, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ. Tuy nhiên trên địa bàn xã Tân Tiến có Hợp tác

xã dịch vụ điện vẫn tồn tại, năng lực tài chính hạn hẹp nên không đủ tiềm lực nâng cấp lưới điện và người dân xã Tân Tiến phải trả lương cho đội ngũ cán bộ này. Vậy cử tri xã Tân Tiến đề nghị giao HTXDV điện xã Tân Tiến về cho ngành Điện lực quản lý.

Trả lời:

Hợp tác xã dịch vụ điện Tân Tiến hoạt động theo Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012, việc thu tiền điện cũng theo quy định và chịu sự kiểm tra của các ngành chức năng. Đối với đề xuất của cử tri xã Tân Tiến về việc bàn giao Hợp tác xã điện Tân Tiến cho ngành điện quản lý, UBND huyện sẽ làm việc với ngành điện và Hợp tác xã điện Tân Tiến để xem xét, giải quyết.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI:

1. Về y tế

1.1. Cử tri thị trấn Ea Knốp, huyện Ea Kar phản ánh:

a) Câu hỏi: Việc khám chữa bệnh hiện nay tại bệnh viện công bắt cấp ở chỗ: Người bệnh bắt buộc chỉ nằm điều trị 7 ngày không kể đã khỏi bệnh hay chưa.

Trả lời:

Theo quy định tại Thông tư số 50/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 về sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh, ngày điều trị nội trú là một ngày; trong đó, người bệnh được làm bệnh án nội trú, được hưởng ít nhất một trong các chế độ: Theo dõi, chẩn đoán, điều trị hoặc chăm sóc.

Ngày điều trị trung bình của 01 đợt điều trị nội trú là 01 chỉ tiêu thống kê trong hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Y tế được quy định tại Thông tư số 28/2014/TT-BYT ngày 14/8/2014 của Bộ Y tế. Chỉ tiêu này nhằm đánh giá tình hình hoạt động và năng lực chuyên môn, góp phần đánh giá tình trạng bệnh tật của các cơ sở khám chữa bệnh; làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch giường bệnh, nhân lực, kinh phí và trang thiết bị; đồng thời tính toán một số chỉ tiêu phục vụ xây dựng kế hoạch giường bệnh và phân bổ nguồn lực. Với mục đích đó, Ban Giám đốc Bệnh viện đa khoa huyện Ea Kar xây dựng kế hoạch và giao chỉ tiêu ngày điều trị trung bình tại Bệnh viện là <6 ngày/đợt điều trị nội trú.

Liên quan đến nội dung phản ánh của cử tri, qua báo cáo của Bệnh viện đa khoa huyện Ea Kar thì không có hiện tượng bắt buộc bệnh nhân nằm điều trị không kể hết bệnh hay chưa. Đối với bệnh nhân khi vào điều trị tại Bệnh viện, tùy theo tình trạng bệnh lý, bệnh nhân được các y bác sĩ quyết định phương án điều trị nội trú cho đến khi tình trạng bệnh lý ổn định (giảm hoặc hết bệnh) và có chỉ định xuất viện.

Vì cử tri không phản ánh cụ thể trường hợp bị bắt buộc nằm điều trị 7 ngày nên chưa có cơ sở xem xét, xử lý, trả lời cụ thể. Tuy nhiên, ghi nhận nội dung phản ánh của cử tri, UBND tỉnh yêu cầu Sở Y tế có văn bản quán triệt Bệnh viện đa khoa huyện Ea Kar nói chung và các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh

nói chung về việc thực hiện nghiêm quy định về khám, chữa bệnh; đồng thời, có biện pháp truyền thông hiệu quả để tránh gây hiểu nhầm, tạo bức xúc trong dư luận.

b) Câu hỏi: Tinh thần thái độ phục vụ, trình độ chuyên môn của một số y, bác sỹ bệnh viện đa khoa Ea Kar yếu kém, có biểu hiện tiêu cực trong khám chữa bệnh. Khi bệnh nhân điều trị không khỏi xin chuyển lên tuyến trên thì rất khó khăn... đã gây bức xúc cho Nhân dân.

- Về tinh thần thái độ phục vụ:

Đối với vấn đề này, Ngành Y tế luôn xác định việc nâng cao y đức, nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ y tế, cung cấp dịch vụ y tế tốt nhất, hướng tới sự hài lòng của người bệnh là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng nhất. Đảng Ủy, Ban Giám đốc Sở Y tế đã triển khai, thực hiện nhiều giải pháp và chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện, trong đó việc triển khai đầy đủ và thực hiện hiệu quả các nội dung Kế hoạch “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh” của tỉnh theo đúng Quyết định số 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 của Bộ Y tế.

Giám đốc Bệnh viện đa khoa huyện Ea Kar đã ký cam kết về việc thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh” với Giám đốc Sở Y tế; hàng năm xây dựng kế hoạch và triển khai đầy đủ, có hiệu quả các nội dung kế hoạch “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”; đồng thời luân phiên cử nhân viên Bệnh viện tham gia các lớp tập huấn về kỹ năng giao tiếp ứng xử cho viên chức y tế, người lao động do Sở Y tế tổ chức. Ban Giám đốc Bệnh viện thường xuyên nhắc nhở và triển khai tập huấn Quy tắc ứng xử cho toàn thể nhân viên Bệnh viện; tổ chức Hội thi Tuyên truyền Quy tắc ứng xử trong bệnh viện vào ngày 17/5/2019 bằng hình thức sân khấu hóa. Hàng tháng, Bệnh viện tổ chức khảo sát hài lòng người bệnh và người nhà người bệnh với kết quả đánh giá hài lòng trong 6 tháng đầu năm 2019 của người bệnh nội trú là 4.53/5 điểm và người bệnh ngoại trú là 4.19/5 điểm. Đồng thời, thông qua hộp thư góp ý, hộp Hội đồng người bệnh và phản ánh đường dây nóng 1900-9095, Bệnh viện chưa nhận được thông tin nào phản ánh về tinh thần, thái độ phục vụ không tốt của nhân viên y tế.

Với nội dung kiến nghị nêu trên, UBND tỉnh ghi nhận và sẽ tiếp tục có văn bản chỉ đạo ngành Y tế chấn chỉnh và thực hiện nghiêm Quy tắc ứng xử, Văn hóa giao tiếp nơi công sở, không ngừng nâng cao chất lượng các dịch vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Đề nghị nhân dân và cử tri tiếp tục theo dõi, khi có phát hiện những vấn đề tiêu cực thì kịp thời có phản ánh cụ thể tên tổ chức, cá nhân về đường dây nóng 1900-9095, đồng thời, có văn bản gửi về UBND tỉnh, Sở Y tế để kịp thời chỉ đạo, xử lý theo quy định.

- Về trình độ chuyên môn:

Bệnh viện thường xuyên mở các lớp tập huấn đào tạo chuyên môn cho nhân viên y tế, cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo chuyên môn của Sở Y tế và

Bộ Y tế; đồng thời, luân phiên cử nhân viên đi đào tạo dài hạn và ngắn hạn để cập nhật kiến thức... Trình độ chuyên môn của cán bộ y tế Bệnh viện đảm bảo công tác khám chữa bệnh theo phân tuyến và phạm vi hoạt động chuyên môn được cấp phép. Tuy nhiên, hiện nay do điều kiện nhân lực thiếu nghiêm trọng nên chưa thể triển khai các dịch vụ kỹ thuật chuyên môn cao để đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh ngày càng cao của người dân trên địa bàn huyện.

- Về việc chuyển viện lên tuyến trên:

Tại BVĐK huyện Ea Kar, tỉ lệ chuyển tuyến nội trú năm 2018 là 6,2%. Để tránh nguy cơ vỡ Quỹ KCB BHYT (chuyển bệnh nhân về tuyến trên không phù hợp tình trạng bệnh lý là một trong những nguyên nhân); Bộ Y tế, UBND tỉnh Đắk Lắk, BHXH Việt Nam, Sở Y tế Đắk Lắk, BHXH tỉnh Đắk Lắk đã có nhiều văn bản chỉ đạo các bệnh viện trên địa bàn tỉnh nói chung và bệnh viện đa khoa huyện Ea Kar nói riêng về công tác KCB BHYT, quản lý quỹ KCB BHYT, trong đó có việc chuyển tuyến.

Hiện nay, nhu cầu KCB của nhân dân ngày càng cao, nhu cầu điều trị tại các bệnh viện tuyến trên có xu hướng ngày một tăng, do đó, có nhiều trường hợp bệnh nhân có bệnh lý nằm trong phạm vi khả năng của bệnh viện nhưng vẫn có nhu cầu chuyển tuyến để được điều trị ở bệnh viện tuyến trên. Do vậy, trong từng trường hợp cụ thể, Bệnh viện chỉ xem xét cho chuyển tuyến đối với bệnh nhân theo đúng quy định của pháp luật.

c) Câu hỏi: Việc khám chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa Khu vực 333 thực hiện chưa tốt, có tình trạng giữ bệnh nhân lại, không cho chuyển tuyến.

Trả lời:

Trong những năm qua, Bệnh viện đa khoa Khu vực 333 đã được đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế và nhân lực. Với nguồn lực đó, Bệnh viện đã nỗ lực phát triển, thường xuyên đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính tạo sự thuận lợi cho người bệnh. Trong thời gian qua, Bệnh viện đáp ứng tương đối tốt nhu cầu khám chữa bệnh của người dân, từng bước nâng cao sự hài lòng và sự tin tưởng của người dân trên địa bàn.

Mặc dù đã được quan tâm đầu tư về cơ sở hạ tầng, nhưng điều kiện cơ sở vật chất còn thiếu, đội ngũ nhân viên y tế chưa đảm bảo; đặc biệt là các bác sĩ chuyên khoa như: Lao, Tâm thần, Nội tiết, Phục hồi chức năng... để triển khai các dịch vụ kỹ thuật cao. Do vậy công tác khám chữa bệnh vẫn còn một số hạn chế.

Bệnh viện đa khoa Khu vực 333 tiếp nhận bệnh nhân đến khám chữa bệnh chủ yếu là người có thẻ BHYT, Bệnh viện không có chủ trương giữ bệnh nhân, không cho chuyển tuyến khi bệnh quá khả năng chuyên môn của Bệnh viện như nội dung cử tri phản ánh. Đối với các trường hợp bệnh nhân vượt quá khả năng điều trị của Bệnh viện, việc chuyển tuyến khám chữa bệnh phải được thực hiện theo đúng tuyến điều trị đã được quy định. Đối với các trường hợp bệnh nhân Bệnh viện có khả năng điều trị nhưng có nhu cầu chuyển tuyến, Bệnh viện đã

giải thích và cho chuyển tuyến theo yêu cầu theo đúng quy định của Luật Khám chữa bệnh và hướng dẫn của BHXH.

Với nội dung kiến nghị nêu trên, UBND tỉnh ghi nhận và sẽ tiếp tục có văn bản chỉ đạo ngành Y tế chấn chỉnh, quán triệt đến toàn thể nhân viên trong việc tự đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn; nâng cao kỹ năng giao tiếp ứng xử, thái độ phục vụ người bệnh; chú trọng giải thích, hướng dẫn người bệnh cụ thể về tình trạng bệnh lần thủ tục pháp lý quy định; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính phục vụ công tác khám chữa bệnh; chủ động tăng cường đầu tư nhân lực, trang thiết bị để phát triển chuyên môn kỹ thuật mới đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân.

1.2. Cử tri huyện Krông Ana, kiến nghị:

a) Câu hỏi: Về việc kéo dài thời gian bảo hiểm y tế đối với Cựu chiến binh và người nghèo.

Trả lời:

Thực hiện Công văn số 3340/BHXH-ST ngày 08/8/2017 của BHXH Việt Nam về việc cấp sổ BHXH, thẻ BHYT theo mã số BHXH: Kể từ tháng 8/2017 thẻ BHYT mới không ghi thời hạn sử dụng như trước đây mà chỉ ghi giá trị sử dụng từ ngày...Hệ thống sẽ tiếp tục cập nhật dữ liệu người tham gia. Vì thế, không cần phải đổi thẻ sau mỗi năm như trước đây. Sang năm tiếp theo, nếu người đó tiếp tục tham gia BHYT, cơ quan BHXH sẽ chỉ cấp nối tiếp giá trị sử dụng thẻ trong dữ liệu và in danh sách cấp thẻ gửi đơn vị quản lý đối tượng thông tin về giá trị sử dụng mới của thẻ BHYT.

Đối với người thuộc hộ nghèo được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% mức đóng: Hàng năm, sau khi có Quyết định phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền, cơ quan BHXH phối hợp với cơ quan quản lý đối tượng tiến hành điều chỉnh tăng, giảm và gia hạn thẻ BHYT cho nhóm đối tượng này.

b) Câu hỏi: Cử tri huyện Krông Ana phản ánh chế độ theo quy định tại Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ triển khai rất chậm khiến cho nhiều đồng chí đến nay đã từ trần vẫn chưa được giải quyết.

Trả lời:

Việc triển khai thực hiện Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 62) được UBND huyện Krông Ana quan tâm thực hiện. Đến nay, Ban Chỉ huy Quân sự huyện đã tiếp nhận và thẩm định được tổng số 706 bộ hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã có Quyết định được hưởng và chi trả là 328 hồ sơ, số hồ sơ đã thẩm định xong và báo lên cấp trên xem xét giải quyết là 372 hồ sơ (đã hoàn tất thủ tục báo cáo lên Ban Chính sách - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh trước tháng 12/2018); hồ sơ đang thẩm định là 06 bộ⁵. Đến nay, không còn hồ sơ tồn đọng ở cấp xã.

Trong số 372 bộ hồ sơ đã gửi lên cấp trên xem xét, có một số hồ sơ trong

⁵ Mới nhận từ Hội đồng chính sách cấp xã trong tháng 5/2019.

quá trình thăm định, đối tượng kê khai thiếu và thất lạc các giấy tờ có liên quan theo quy định nên không thể chứng minh, vì vậy Ban Chỉ huy quân sự huyện phải yêu cầu xác minh làm rõ và thiết lập hồ sơ nhiều lần mới đủ điều kiện đề nghị.

Liên quan đến vấn đề này, UBND tỉnh đề nghị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh nghiên cứu, quan tâm, giải quyết sớm các hồ sơ nêu trên.

1.3. Cử tri huyện Krông Pắc, kiến nghị:

a) Câu hỏi: Trong năm qua đã có sự quan tâm lớn của Đảng, Nhà nước, sự cố gắng nỗ lực của ngành y tế, việc chăm lo khám chữa bệnh, việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân có tiến bộ hơn trước rất nhiều. Tuy nhiên, vẫn còn một số ít cán bộ y tế tinh thần, thái độ phục vụ bệnh nhân chưa được thực hiện tốt, cử tri vẫn tiếp tục kiến nghị một số y bác sĩ có thái độ thiếu tôn trọng bệnh nhân, vẫn còn tình trạng phân biệt bệnh nhân nghèo, bệnh nhân chữa bệnh theo chế độ BHYT.

Trả lời:

Đối với vấn đề này, hiện tại bệnh nhân đến khám và điều trị tại Bệnh viện chủ yếu là bệnh nhân BHYT (chiếm khoảng 99%), Bệnh viện đã tổ chức khám và điều trị theo quy trình khám chữa bệnh được xây dựng và ban hành theo quy định (từ lấy số thứ tự đăng ký khám, thực hiện khám, làm các xét nghiệm cận lâm sàng hoặc nhập viện điều trị), không có bàn/phòng khám riêng cho người giàu hoặc người không có thẻ BHYT.

Việc sắp xếp, bố trí các bàn/phòng khám tại Bệnh viện được phân bổ theo giới tính, độ tuổi và tình trạng bệnh lý. Bệnh viện đã triển khai thực hiện việc họp hội đồng người bệnh, khảo sát sự hài lòng người bệnh thường xuyên; xây dựng hòm thư góp ý tại các khoa phòng; niêm yết số điện thoại đường dây nóng 1900-9095 để người bệnh và người nhà người bệnh có thể trực tiếp phản ánh. Qua đó Bệnh viện tiếp nhận các ý kiến phản ánh và đã giải quyết theo chức năng và thẩm quyền của mình. Tuy nhiên, Bệnh viện chưa nhận được bất kỳ phản ánh nào đến đường dây nóng hoặc hòm thư góp ý về vấn đề này.

Đề nghị cử tri phản ánh chính xác, cụ thể các cá nhân/khoa phòng có hiện tượng phản ánh trên (nếu có) để có thể xác định và giải quyết cụ thể vấn đề. Đồng thời, UBND tỉnh ghi nhận và sẽ tiếp tục có văn bản chỉ đạo ngành Y tế chấn chỉnh, quán triệt về tinh thần, thái độ phục vụ đối với toàn bộ nhân viên Bệnh viện để góp phần nâng cao sự hài lòng của người bệnh đối với hoạt động khám chữa bệnh tại Bệnh viện.

b) Câu hỏi: Việc cấp thẻ bảo hiểm còn chông chéo, chậm gây khó khăn cho bà con trong việc khám chữa bệnh, có nơi hết năm mà vẫn chưa có thẻ bảo hiểm y tế.

Trả lời:

Liên quan đến vấn đề này, Sở Lao động Thương binh và Xã hội có Công văn số 1726/SLĐTBXH-BTXH ngày 28/9/2018; UBND huyện Krông Pắc có

Công văn số 1718/UBND-VHXXH ngày 08/10/2018 chỉ đạo việc xác định, quản lý đối tượng tham gia BHYT năm 2019; theo đó, Bảo hiểm xã hội (BHXH) huyện Krông Pắc phối hợp với Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Krông Pắc; UBND các xã, thị trấn hoàn thành việc gửi dữ liệu, đối chiếu, rà soát, điều chỉnh tăng, giảm đối tượng, gia hạn thẻ vào tháng 12 của năm trước để đảm bảo quyền lợi khám chữa bệnh của người dân.

BHXH huyện Krông Pắc đã làm việc với UBND các xã, thị trấn, tiến hành rà soát các đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ cấp thẻ BHYT năm 2019, tránh trường hợp bỏ sót đối tượng không được cấp thẻ BHYT làm ảnh hưởng đến quyền lợi khám chữa bệnh của người dân. Hồ sơ cấp bổ sung thẻ BHYT cho những đối tượng này đều được BHXH huyện tiếp nhận và phát hành thẻ theo đúng quy trình, thời gian quy định.

Mặc dù đã có nhiều nỗ lực, tuy nhiên, trong thời gian qua, do cơ quan quản lý cấp xã, huyện lập danh sách điều chỉnh tăng, giảm đối tượng được cấp thẻ BHYT do ngân sách nhà nước hỗ trợ còn bị trùng giữa các nhóm đối tượng, dẫn đến một số người dân được cấp nhiều thẻ BHYT. Để giải quyết vấn đề này, định kỳ hàng quý, cơ quan BHXH tiến hành rà soát, giảm thẻ cấp trùng, trong đó quyền lợi khám chữa bệnh của người dân luôn được ưu tiên hàng đầu.

1.4. Cử tri xã Ea Sin, huyện Krông Búk, đề nghị:

a) Câu hỏi: Các cấp quan tâm cung cấp thêm thuốc và dụng cụ y tế cho Trạm y tế xã (TYT), đảm bảo phục vụ tốt việc chăm sóc sức khỏe cho người dân.

Trả lời:

Đối với vấn đề này, sau khi nhận được văn bản chỉ đạo, Trung tâm Y tế (TTYT) huyện Krông Búk đã kiểm tra và yêu cầu TYT xã Ea Sin báo cáo thực trạng cung ứng, sử dụng thuốc và dụng cụ y tế tại Trạm. Theo đó, dụng cụ y tế tại Trạm được cung cấp đầy đủ, được quản lý và sử dụng theo quy định hiện hành. Đồng thời, Sở Y tế cũng đã đầu tư các trang thiết bị cần thiết cho việc triển khai các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu tại TYT xã từ nguồn ngân sách được cấp hàng năm và nguồn hỗ trợ từ các dự án (máy siêu âm, máy đo điện tim, các trang thiết bị phục vụ hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình...)

Đối với việc đảm bảo thuốc cho các TYT xã: Hàng năm, Sở Y tế đã có hướng dẫn cho các bệnh viện, Trung tâm y tế và TYT về việc lập danh mục thuốc, dự trù loại và số lượng thuốc sử dụng tại đơn vị. Đối với danh mục thuốc dự kiến mua sắm của các TYT được TTYT tổng hợp và gửi về Bệnh viện đa khoa trên địa bàn. Trong thời gian qua, Trạm y tế xã Ea Sin nhận thuốc từ Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ theo đúng danh mục và số lượng Trạm y tế dự trù, đảm bảo đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân tại Trạm.

b) Câu hỏi: Đề nghị các cấp quan tâm đẩy nhanh tiến độ cấp thẻ bảo hiểm cho người dân buôn Cư Mtao.

Trả lời:

Ngày 02/10/2018, BHXH tỉnh Đắk Lắk ban hành Công văn số 2665/BHXH-CST về việc gia hạn thẻ BHYT theo mã số BHXH gửi đến các đơn vị sử dụng lao động và các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh. Ngày 04/10/2018, BHXH huyện Krông Búk đã sao y công văn trên gửi UBND các xã để thông báo đến nhân dân ở các thôn, buôn biết là năm 2019 không cấp lại thẻ BHYT mới mà tiến hành gia hạn thẻ BHYT đã cấp năm 2018. Do một số người dân thuộc buôn Cư Mtao, xã Ea Sin (xã vùng III) là đối tượng tạm trú, tạm vắng ở nơi khác về khai báo không kịp thời nên không nắm được thông tin này và cho rằng năm 2019 chưa được cấp thẻ BHYT.

1.5. Cử tri xã Dur Kmăl, huyện Krông Ana đề nghị:

a) Câu hỏi: Thất chặt công tác quản lý thẻ bảo hiểm y tế tránh tình trạng trục lợi từ tiền bảo hiểm và đề nghị hỗ trợ chi trả một phần cho công tác khám định kỳ của người có bảo hiểm.

Trả lời:

Thực hiện Luật BHYT năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014, tại Điều 28 quy định thủ tục khám chữa bệnh BHYT: Người tham gia BHYT khi đến khám chữa bệnh phải xuất trình thẻ BHYT có ảnh; trường hợp thẻ BHYT chưa có ảnh thì phải xuất trình thẻ BHYT cùng với giấy tờ chứng minh về nhân thân của người đó. Có nghĩa là phải đúng người đúng bệnh. Tuy nhiên, ngày 17/10/2018 Chính phủ ban hành Nghị định số 146/2018/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT có quy định đến năm 2020, BHXH Việt Nam sẽ phải hoàn thành việc cấp thẻ BHYT điện tử cho người dân. Đối với cơ quan BHXH, việc cấp thẻ BHYT điện tử giúp giải quyết tình trạng trục lợi lạm dụng quỹ BHYT do người đi khám chữa bệnh phải thực hiện xác thực nhân thân của chủ thẻ thông qua thông tin sinh trắc học sẽ ngăn chặn tình trạng mượn thẻ BHYT.

Đối với đề nghị hỗ trợ chi một phần cho công tác khám định kỳ của người có bảo hiểm: Theo quy định tại Điều 23 Luật BHYT thì các trường hợp khám sức khỏe định kỳ không được hưởng chế độ BHYT.

b) Câu hỏi: Kiến nghị về chất lượng chuyên môn của đội ngũ y bác sỹ Bệnh viện Đa khoa huyện chuẩn đoán sai bệnh, điều trị không hết bệnh và không tạo điều kiện cho yêu cầu chuyển viện của bệnh nhân.

Trả lời:

- Về chất lượng chuyên môn:

Công tác khám chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa huyện Krông Ana trong những năm gần đây ngày một được cải thiện. Bệnh viện được đầu tư xây dựng cơ sở vật chất tương đối hoàn thiện, hằng năm được ngân sách cấp một phần so với nhu cầu để mua sắm trang thiết bị, y dụng cụ. Bệnh viện luôn chú trọng cải cách thủ tục hành chính, tăng cường việc thực hiện quy chế giao tiếp và thực hiện quy chế chuyên môn đáp ứng được phần lớn nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn huyện.

Mặc dù có những khó khăn về nhân lực do thiếu bác sỹ, nhiều năm liên Bệnh viện không tuyển được bác sỹ. Hiện tại Bệnh viện có 17 bác sỹ (kể cả Ban Giám đốc), mỗi khoa/phòng chỉ có từ 2-3 bác sỹ. Với số nhân lực này, tình trạng làm thêm giờ là phổ biến. Tại Khoa khám, hiện tại có 04 bàn khám, mỗi bàn trung bình một ngày 8 giờ làm việc khám từ 70 đến 80 bệnh nhân. Mặc dù, khó khăn về nhân lực nhưng hằng năm bệnh viện luôn quan tâm công tác đào tạo lại, đào tạo nâng cao, Bệnh viện đã giải quyết được hầu hết các trường hợp cấp cứu nội khoa, ngoại khoa, sản khoa; công tác phẫu thuật, gây mê hồi sức cũng không ngừng được nâng cao. Bệnh viện thực hiện tốt công tác phối kết hợp với TTYT huyện trong công tác phòng chống dịch bệnh, không để có dịch lớn trên địa bàn huyện, góp phần ổn định cuộc sống nhân dân... Việc cử tri phản ánh ý, bác sỹ của bệnh viện chẩn đoán sai bệnh chỉ có thể là trường hợp cá biệt, hay do nhu cầu khám chữa bệnh của cử tri là quá cao mà bệnh viện chưa thể có điều kiện đáp ứng, tuy nhiên bệnh viện xin lắng nghe và có định hướng trong công tác lãnh đạo điều hành, có kế hoạch phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu KCB của nhân dân trong thời gian đến.

- Về việc chuyển tuyến khám chữa bệnh:

Tại Bệnh viện Đa khoa huyện Krông Ana, tỉ lệ chuyển tuyến trong thời gian qua như sau: Chuyển tuyến ngoại trú năm 2018 là 6,5% và 5 tháng đầu năm 2019 là 7,4%; Chuyển tuyến nội trú năm 2018 là 10,5% và 5 tháng đầu năm 2019 là 11,2%.

Năm 2019, Bệnh viện có số thẻ BHYT đăng ký ban đầu trong năm là 75.500 thẻ; Quỹ khám chữa bệnh được sử dụng trong năm: 41.089.155.156đ; Chi phí KCB được giao tại bệnh viện huyện: 23.605.795.048đ. Quỹ khám chữa bệnh BHYT mà huyện Krông Ana được UBND tỉnh giao và có trách nhiệm quản lý (được sử dụng ở tất cả các tuyến cho các đối tượng có thẻ BHYT trong huyện) hằng năm liên tục bị vượt, năm 2017 vượt 11.770.325.000đ, năm 2018 vượt 20.695.674.797 đồng, phần lớn do chi trả cho bệnh nhân KCB ở tuyến trên. Để tránh nguy cơ vỡ Quỹ khám chữa bệnh BHYT (chuyển bệnh nhân về tuyến trên không phù hợp tình trạng bệnh lý là một trong những nguyên nhân), Bộ Y tế, UBND tỉnh, BHXH Việt Nam, Sở Y tế, BHXH tỉnh đã có nhiều văn bản chỉ đạo các bệnh viện trên địa bàn tỉnh nói chung và Bệnh viện đa khoa huyện Krông Ana nói riêng về công tác KCB BHYT, quản lý quỹ KCB BHYT, trong đó có việc chuyển tuyến.

Nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân ngày càng cao là chính đáng, tuy nhiên, vì những lý do trên, Bệnh viện không thể chuyển viện một cách tùy tiện. Vì tính mạng người bệnh và trách nhiệm của nhân viên y tế, đối với các bệnh vượt quá khả năng điều trị, bệnh viện luôn giải thích kỹ lưỡng và làm thủ tục chuyển tuyến đúng theo quy định, ngay cả khi bệnh nhân muốn ở lại điều trị tại bệnh viện huyện.

Để giải quyết hiệu quả vấn đề, đề nghị cử tri phản ánh chính xác, cụ thể các cá nhân/khoa phòng có hiện tượng phản ánh trên (nếu có) để có thể xác định và giải quyết triệt để vấn đề. Đồng thời, UBND tỉnh ghi nhận và sẽ tiếp tục có

văn bản chỉ đạo ngành Y tế chấn chỉnh, quán triệt về tinh thần, thái độ phục vụ đối với toàn bộ nhân viên Bệnh viện để góp phần nâng cao sự hài lòng của người bệnh đối với hoạt động khám chữa bệnh tại Bệnh viện.

2. Văn hóa, giáo dục:

2.1. Câu hỏi: Cử tri trường Phổ thông Dân tộc nội trú huyện Buôn Đôn đề nghị xem xét việc cấp kinh phí chi thường xuyên cho trường phổ thông dân tộc Nội trú, năm 2019 UBND huyện chỉ cấp 2,3 triệu đồng/học sinh. Tuy nhiên, theo Nghị quyết HĐND tỉnh là 3,4 triệu đồng/học sinh, đề nghị xem xét, giải quyết đúng quy định.

Trả lời:

Trường Phổ thông Dân tộc nội trú – Trung học cơ sở huyện Buôn Đôn được bàn giao về cho huyện quản lý từ năm 2017 (cả về chuyên môn, biên chế cũng như kinh phí). Trước khi bàn giao về cho huyện thì Trường là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, kinh phí do tỉnh quản lý, do đó chi hoạt động thường xuyên của trường áp dụng theo Điều 2, Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh: *“Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên đối với các sở, ban ngành thuộc tỉnh, các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh” mức chi thường xuyên là 3,4 triệu đồng/học sinh/năm.*

Sau khi được bàn giao về cho huyện quản lý thì Trường là đơn vị sự nghiệp trực thuộc huyện, kinh phí do huyện quản lý, do đó, chi hoạt động thường xuyên của trường áp dụng theo điểm 1 Điều 3, Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh: *“Định mức phân bổ chi sự nghiệp giáo dục” mức chi thường xuyên của sự nghiệp giáo dục tính theo dân số trong độ tuổi đến trường từ 1 – 18 tuổi là: 3,887 triệu đồng/người dân/năm, đối với huyện loại IV.* Tại Điều 3, Nghị quyết cũng qui định: *“căn cứ khả năng tài chính – ngân sách và đặc điểm tình hình ở địa phương, UBND huyện, thị xã, thành phố trình HĐND cùng cấp phân bổ chi ngân sách địa phương đảm bảo phù hợp với từng cấp chính quyền địa phương, phù hợp với tình hình thực tế của từng lĩnh vực chi và theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước; trong đó, chi sự nghiệp giáo dục – đào tạo và dạy nghề không thấp hơn dự toán tỉnh giao”.*

Do vậy, tại Kỳ họp thứ 7 HĐND huyện khóa V, UBND huyện đã trình phương án chi thường xuyên đối với sự nghiệp giáo dục năm 2019, trong đó, chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục THCS là 17 triệu đồng/1 biên chế đối với trường có dưới 30 biên chế”. Vì vậy, chi thường xuyên của trường Phổ thông Dân tộc nội trú - Trung học cơ sở Buôn Đôn được giao: 24 biên chế x 17 triệu đồng/1 biên chế = 408 triệu đồng và được HĐND huyện thông qua tại Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 09/01/2019. Do vậy, thông tin cử tri phản ánh năm 2019, UBND huyện chỉ cấp 2,3 triệu đồng/học sinh là chưa chính xác.

Tuy nhiên, qua ý kiến của cử tri, UBND huyện nhận thấy đây là đơn vị sự nghiệp giáo dục mang tính chất đặc thù, do vậy, đề nghị UBND huyện ghi nhận ý kiến của cử tri và chỉ đạo cho các ngành chức năng của huyện nghiên cứu

tham mưu cho UBND huyện trình HĐND huyện điều chỉnh, bổ sung định mức chi thường xuyên của đơn vị này cho hợp lý vào kỳ họp HĐND huyện gần nhất.

2.2. Cử tri huyện Krông Pắc:

a) Câu hỏi: Cử tri rất phấn khởi vì chất lượng giáo dục ở địa phương huyện Krông Pắc ngày càng được đảm bảo và nâng cao. Một số ý kiến của cử tri là đồng bào dân tộc thiểu số ở các thôn vùng sâu vùng xa của xã Vụ Bồn, Ea Yiêng, Ea Uy kiến nghị ngành giáo dục nên xem xét phương án tăng thêm giáo viên là người đồng bào dân tộc tại chỗ, tăng tiết dạy cho các em là con em đồng bào dân tộc thiểu số ở cấp học tiểu học để các em có thể tiếp thu bài theo kịp chương trình chung.

Trả lời:

* Về kiến nghị ngành Giáo dục và Đào tạo nên xem xét phương án tăng thêm giáo viên là người đồng bào dân tộc tại chỗ:

Việc bố trí giáo viên giảng dạy ở các trường phổ thông nói chung và trường Tiểu học nói riêng được quy định tại Thông tư 16/2017/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ, cụ thể: Trường tiểu học dạy 1 buổi/ngày: Tối đa 1,2 giáo viên/lớp; trường tiểu học dạy 2 buổi/ngày: Tối đa 1,5 giáo viên/lớp. Căn cứ Thông tư số 16/2017/TTLT-BGDĐT-BNV, hàng năm phòng Nội vụ và phòng Giáo dục và Đào tạo các địa phương phối hợp để xây dựng kế hoạch bố trí giáo viên cho các trường, trình UBND cấp huyện phê duyệt để giao biên chế cho các trường Tiểu học. Vì vậy, số lượng giáo viên của các trường được giao phải theo số lớp, nên không thể tăng thêm giáo viên cho các trường nếu số lớp không tăng.

Đối với giáo viên là người dân tộc thiểu số:

Trong những năm qua, được sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, ngành Giáo dục và Đào tạo đã quan tâm trong việc tuyển dụng giáo viên là người dân tộc thiểu số, nhất là người dân tộc tại chỗ bằng nhiều hình thức như: Tuyển thẳng giáo viên được cử đi học cử tuyển ngành Sư phạm, ưu tiên trong tuyển dụng giáo viên là người dân tộc thiểu số. Tính đến 31/12/2018, toàn ngành Giáo dục và Đào tạo có 36.734 cán bộ, giáo viên, nhân viên; trong đó, có 4.332 cán bộ, giáo viên, nhân viên là người dân tộc thiểu số, chiếm tỉ lệ 11,79%.

Theo quy định tại Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới:

- Tỉnh có tỷ lệ người dân tộc thiểu số từ 30% đến dưới 50% tổng dân số của tỉnh: Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số tham gia vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh tối thiểu là 10% tổng số biên chế được giao.

- Huyện có tỷ lệ người dân tộc thiểu số từ 30% đến dưới 50% tổng dân số của huyện: Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số tham gia vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện tối thiểu là 20% tổng số biên chế

được giao.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2016 - 2018: Đạt tối thiểu 50% các tỷ lệ nêu trên. Giai đoạn 2019 - 2020 và những năm tiếp theo: Đạt các tỷ lệ nêu trên.

Hiện nay, tỉnh Đắk Lắk có gần 1,9 triệu dân, tỷ lệ người dân tộc chiếm khoảng 30% tổng dân số; trong đó, tỷ lệ người dân tộc thiểu số là công chức, giáo viên, nhân viên của toàn ngành Giáo dục và Đào tạo chiếm 11,79%. Vậy, trong giai đoạn 2016 - 2018, tỷ lệ người dân tộc thiểu số là công chức, giáo viên, nhân viên của toàn ngành Giáo dục và Đào tạo đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 402/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo các phòng Giáo dục và Đào tạo khi tham mưu thực hiện tuyển dụng giáo viên phải thực hiện nghiêm các quy định về chính sách ưu tiên trong tuyển dụng đối với đối tượng là người dân tộc thiểu số theo quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ.

* Việc tăng tiết dạy cho các em là con em đồng bào dân tộc thiểu số ở cấp học tiểu học:

Hiện nay, các trường Tiểu học tổ chức dạy học theo các môn học và số tiết của các môn học được quy định của Chương trình phổ thông, ban hành kèm Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Từ năm học 2020-2021, các trường Tiểu học thực hiện dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, số môn và số tiết của các môn vẫn phải theo quy định của Chương trình. Vì vậy, khi thực hiện chương trình dạy học, các trường Tiểu học phải thực hiện giảng dạy số tiết theo quy định của từng môn học cho tất cả các đối tượng học sinh.

Ngoài ra, để nâng cao năng lực học tập của học sinh người dân tộc thiểu số, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk” kèm theo Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 14/4/2016. HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 03/2010/NQ-HĐND ngày 09/7/2010 về việc dạy tiếng Êđê trong trường tiểu học và trung học cơ sở.

Mặt khác, hàng năm Sở Giáo dục và Đào tạo đều chỉ đạo các trường Tiểu học đảm bảo cơ sở vật chất phải tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; tăng cường tổ chức chương trình “Giao lưu tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số”; phụ đạo thêm ngoài giờ chính khóa cho học sinh, nhất là học sinh người dân tộc thiểu số nhằm giúp các em hoàn thành tốt chương trình các môn học.

Vì vậy, đề nghị cha mẹ học sinh là con em người dân tộc thiểu số cần quan tâm tạo điều kiện và động viên các em tham gia học tập, để các em hoàn thành tốt các môn học, hoàn thành chương trình dạy học theo quy định.

b) Câu hỏi: Cử tri rất phấn khởi vì chất lượng giáo dục của huyện ngày càng được đảm bảo và nâng cao; tuy nhiên tình trạng học sinh hiện nay phải đi

học thêm quá nhiều gây bức xúc trong nhân dân, đề nghị UBND huyện quan tâm xem xét, giải quyết.

Trả lời:

- Thực hiện Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về dạy thêm, học thêm; Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 01/02/2013 của UBND tỉnh ban hành qui định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh; Công văn số 3905/UBND-KGVX ngày 24/5/2017 của UBND tỉnh về việc tăng cường quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh. UBND huyện đã ban hành Công văn số 766/UBND ngày 13/6/2019 về việc tăng cường quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn huyện Krông Pắc; Phòng Giáo dục và Đào tạo đã có Công văn 934/PGDĐT ngày 17/7/2017 về hướng dẫn quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn huyện.

Theo quy định tại các văn bản nêu trên, bậc học tiểu học không được tổ chức dạy thêm, học thêm với bất kỳ hình thức nào, trừ các trường hợp như: bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống.

Công tác dạy thêm học thêm cơ bản đi vào nền nếp, đầu năm học các trường đã triển khai các văn bản về dạy thêm, học thêm đến toàn thể cán bộ, giáo viên, tổ chức cho giáo viên ký cam kết không tổ chức và tham gia dạy thêm trái quy định.

Hiện nay trên địa bàn huyện có 18 Trung tâm, Cơ sở dạy thêm, học thêm. Trong đó: 05 Trung tâm, Cơ sở dạy thêm, học thêm và 02 Trung tâm Ngoại ngữ do Sở Giáo dục và Đào tạo cấp phép; 11 Trung tâm, Cơ sở do phòng Giáo dục và Đào tạo cấp phép.

Ngày 19/10/2018, UBND huyện đã ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về dạy thêm, học thêm tại địa bàn thị trấn Phước An, các xã Ea Yông, Ea Phê và Ea Kuăng, trong đó đã kết hợp với đại diện trường THPT để kiểm tra các điểm dạy thêm do các trường THPT quản lý. Qua kiểm tra các cơ sở, trung tâm dạy thêm đều đảm bảo các qui định về dạy thêm, học thêm.

Về ý kiến cử tri nêu tình trạng học sinh hiện nay phải đi học thêm quá nhiều gây bức xúc trong nhân dân. Mặc dù ý kiến nêu còn chung chung về đối tượng học sinh ở các bậc học, nhưng đây cũng là vấn đề xã hội đang bức xúc nhất là trong giai đoạn học sinh nghỉ hè. Yêu cầu UBND huyện tiếp tục chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các phòng, ban chuyên môn, đoàn thể thuộc huyện và các xã, thị trấn tham mưu tăng cường công tác kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý nghiêm khắc những trường hợp dạy thêm, học thêm trái quy định.

2.3. Câu hỏi: Cử tri xã Cư Pong, huyện Krông Búk, đề nghị các cấp xét xây thêm lớp học mẫu giáo cho buôn Ea Kram, Ea Túc, Cư Hiêm.

Trả lời:

Hiện nay, các buôn Ea Kram, Ea Túc, Cư Hiêm thuộc địa bàn tuyển sinh của trường Mẫu giáo Bông Sen, xã Cư Pong. Trường được tách ra từ trường

Mẫu giáo Hoa Phong Lan để tiện cho việc học tập, đi lại của học sinh. Đặc biệt tại buôn Ea Kram đã có thêm một điểm trường nữa nên rất thuận tiện cho các cháu đến trường.

Việc đề nghị xây dựng thêm các lớp Mẫu giáo tại 3 buôn này, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Krông Búk ghi nhận và sẽ tiến hành kiểm tra tình hình học sinh, nắm bắt nhu cầu thực tế, đảm bảo các quy định của Điều lệ trường Mầm non, để xem xét việc tham mưu phương án xây dựng thêm lớp mẫu giáo theo đúng quy định của pháp luật.

3. Chế độ chính sách, an sinh xã hội:

3.1. Câu hỏi: Cử tri phản ánh mức phụ cấp cho cán bộ xã, nhất là chế độ phụ cấp đối với cán bộ bán chuyên trách, cán bộ đoàn thể, công an viên, công an thường trực, cán bộ ở thôn, buôn, tổ dân phố còn quá thấp, thậm chí không có phụ cấp (như chức danh Phó Chủ tịch Hội người cao tuổi cấp xã, chi hội trưởng chi hội người cao tuổi ở khu dân cư) chưa đảm bảo thu nhập và cuộc sống. Đề nghị Chính phủ xem xét điều chỉnh chế độ để tăng phụ cấp để họ yên tâm hơn trong công tác.

Trả lời:

Trong thời gian qua, việc chi trả phụ cấp cho cán bộ xã đang được thực hiện theo các quy định cụ thể như sau:

- Ngày 21/10/2003, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 121/2003/NĐ-CP về chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã phường, thị trấn; trong đó, quy định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, buôn, tổ dân phố là 03 người: Bí thư, Trưởng thôn và Công an viên.

- Tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã quy định mỗi thôn, tổ dân phố được bố trí không quá 03 người.

- Tại Nghị định số 29/2013/NĐ-CP, ngày 08/4/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP quy định khoán quỹ phụ cấp đối với các thôn, tổ dân phố bằng 3,0 tháng lương tối thiểu chung.

Thực hiện các quy định nêu trên, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 33/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010; trong đó, ở thôn, buôn, tổ dân phố quy định 05 chức danh hoạt động không chuyên trách hưởng hệ số phụ cấp, gồm: Bí thư, Phó bí thư, Trưởng thôn, Phó trưởng thôn và Công an viên thường trực (tăng 02 so với quy định); ngoài ra, còn quy định thêm 06 chức danh hưởng sinh hoạt phí, gồm: Trưởng Ban công tác Mặt trận, Trưởng các Chi hội: Cựu chiến binh, Nông dân, Phụ nữ, Liên hiệp thanh niên và Bí thư Đoàn thôn. Do đó đã tăng hệ số phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, buôn, tổ dân phố đảm bảo tăng tương ứng theo quỹ khoán ngân sách do Trung ương hỗ trợ theo từng loại thôn, buôn.

Ngày 24/4/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 34/2019/NĐ-CP về

việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Trong đó, quy định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được bố trí theo Quyết định phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn như sau:

- Xã loại 1 tối đa 14 người (giảm 8 người so với Nghị định số 92/2009/NĐ-CP).
- Xã loại 2 tối đa 12 người (giảm 8 người so với Nghị định số 92/2009/NĐ-CP).
- Xã loại 3 tối đa 10 người ((giảm 9 người so với Nghị định số 92/2009/NĐ-CP).

* Ở thôn, buôn, tổ dân phố quy định không quá 03 người được hưởng phụ cấp hàng tháng từ ngân sách nhà nước và chỉ áp dụng đối với các chức danh: Bí thư Chi bộ; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố; Trưởng Ban công tác mặt trận (giảm 8 người).

Như vậy, Chính phủ đã ban hành Nghị định mới điều chỉnh một số nội dung liên quan đến cán bộ, công chức cấp xã; UBND tỉnh đã có văn bản giao Sở Nội vụ nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh để triển khai thực hiện theo quy định.

3.2. Câu hỏi: Cử tri huyện Lắc đề nghị xem xét giải quyết chế độ cho các đối tượng thanh niên xung phong đi tiền trạm tại huyện Lắc từ năm 1976 được hưởng chế độ theo quy định.

Trả lời:

Căn cứ Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc thì lực lượng lao động tiền trạm kinh tế mới của tỉnh Thái Bình và các tỉnh khác vào làm nhiệm vụ tại các tỉnh Tây Nguyên và phía Nam giai đoạn 1976-1980 không thuộc diện điều chỉnh giải quyết chế độ theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg. Do đó, nhiều địa phương đã có văn bản kiến nghị Chính phủ xem xét, giải quyết chế độ đối với các đối tượng này.

Đến ngày 31/10/2014, Thủ tướng Chính phủ có Công văn số 2169/TTG-KGVX về việc đồng ý cho UBND tỉnh Thái Bình giải quyết chế độ đối với lực lượng lao động tiền trạm kinh tế mới của tỉnh Thái Bình làm nhiệm vụ tại các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 1976-1980 hiện nay đang sinh sống tại tỉnh Thái Bình; theo văn bản này chỉ áp dụng đối với các đối tượng đang sinh sống tại tỉnh Thái Bình, các đối tượng khác (là người của tỉnh Thái Bình và các tỉnh khác nhưng đang sinh sống tại tỉnh Đắk Lắk...) thì chưa được xem xét giải quyết. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã có nhiều văn bản⁶ gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin ý kiến giải quyết chế độ đối với những trường hợp là lực lượng lao động tiền trạm kinh tế mới của tỉnh Thái Bình và các tỉnh khác vào làm nhiệm vụ tại tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 1976-1980, hiện nay đang sinh sống tại tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên, đến nay

⁶ Công văn số 922/SLĐTBXH-NCC ngày 03/6/2015; Công văn số 1559/SLĐTBXH-NCC ngày 24/8/2015; Công văn số 1728/SLĐTBXH-NCC ngày 21/9/2015; Công văn số 949/SLĐTBXH-NCC ngày 06/6/2018; Công văn số 1770/SLĐTBXH-NCC ngày 4/10/2018

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội vẫn chưa có văn bản trả lời.

Giao Sở Lao động Thương binh và Xã hội tiếp tục liên hệ với Bộ Lao động Thương binh và Xã hội sớm có văn bản trả lời. Khi có văn bản hướng dẫn của các cơ quan Trung ương, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội sẽ hướng dẫn, thiết lập hồ sơ giải quyết chế độ đúng quy định hiện hành đối với những đối tượng này.

3.3. Cử tri huyện Ea Kar:

a) Câu hỏi: Cử tri Trường Tiểu học Lý Tự Trọng, xã Cư Bông, xã Xuân Phú, huyện Ea Kar, kiến nghị theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ về hỗ trợ cho học sinh thuộc diện con hộ nghèo năm 2017 và năm 2018 chưa được hưởng, xin hỏi đến bao giờ thì được hưởng theo chế độ đó.

Trả lời:

Qua rà soát, trên địa bàn xã Cư Bông, xã Xuân Phú, huyện Ea Kar chỉ có Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt (không có Trường Tiểu học Lý Tự Trọng).

Năm 2018, UBND huyện Ea Kar đã thực hiện chi theo nội dung hỗ trợ cho học sinh thuộc diện con hộ nghèo theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP năm học 2015 - 2016 và năm học 2016 - 2017 là 11.048.000.000 đồng cho phòng Giáo dục đào tạo tại Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 18/06/2018 của UBND huyện Ea Kar để cấp phát cho các đối tượng theo Thông tư số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH

Đối với kinh phí chi trả chế độ hỗ trợ năm 2017, 2018; ngày 15/5/2019, UBND huyện đã nhận được Tờ trình của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện với số tiền đề nghị bố trí là 10.034.534.815 đồng; trong đó, năm học 2017, năm học 2018 là 5.986.800.000 đồng. UBND huyện sẽ triển khai trong tháng 6 năm 2019 cho các đơn vị để thực hiện chi trả theo chế độ quy định.

b) Câu hỏi: Theo chế độ quy định tại Nghị định số 116/2010/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; đối với 04 giáo viên của Trường tiểu học Lý Tự Trọng đã nghỉ hưu và chuyển công tác đến nay chưa được nhận theo chế độ quy định của năm 2017 và năm 2018, đề nghị các cấp quan tâm giải quyết.

Trả lời:

Qua rà soát, 04 giáo viên này công tác tại trường tiểu học Lý Thường Kiệt.

Tất cả các chế độ thực hiện theo Nghị định 116/2010/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách của cán bộ đến công tác tại vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn đã được UBND huyện bố trí từ đầu năm. Tuy nhiên, do sai sót trong quá trình tổng hợp nên các trường hợp giáo viên Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt chưa được tổng hợp, đưa vào danh sách nhận chế độ của năm 2017 và năm 2018.

UBND huyện đã chỉ đạo phòng Tài chính – Kế hoạch đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan đơn vị, đến ngày 05/4/2019, phòng Tài chính - Kế hoạch đã ban hành

Công văn số 27/CV-TCKH về đơn đốc lập nhu cầu chế độ phụ cấp theo Nghị định số 116/2010/NĐ-CP. Đến nay, các đơn vị cơ sở đang tiến hành tổng hợp để báo cáo đề nghị UBND tỉnh bổ sung kinh phí. Khi có nguồn bổ sung UBND huyện sẽ chi trả kịp thời cho các cá nhân liên quan.

3.4. Câu hỏi: Cử tri huyện M'Drăk, kiến nghị Chương trình 135 hỗ trợ thôn đặc biệt khó khăn, mỗi năm được hỗ trợ 200.000.000đồng/năm/thôn để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng. Thời gian đầu tư 05 năm từ năm 2016-2020, đến nay mới đầu tư được 200.000.000đ/thôn, vậy hết năm 2020 số vốn còn lại 800.000.000đ/ thôn đặc biệt khó khăn có được Chương trình 135 tiếp tục hỗ trợ nữa không?

Trả lời:

Chương trình 135 hỗ trợ thôn đặc biệt khó khăn theo quy định mỗi năm được hỗ trợ 200 triệu đồng/thôn để đầu tư cơ sở hạ tầng, giai đoạn đầu tư 05 năm (từ năm 2016-2020). Như vậy, nếu tính hết cả giai đoạn 2016-2020 mỗi thôn sẽ được Chương trình hỗ trợ 01 tỷ đồng, song do nguồn vốn Trung ương bố trí về cho Tỉnh không đủ như kế hoạch đề ra nên việc phân bổ vốn của tỉnh trực tiếp về cho các xã đặc biệt khó khăn chưa đảm bảo theo quy định nêu trên.

3.5. Câu hỏi: Cử tri huyện Krông Pắc, kiến nghị về Nghị quyết số 36 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về việc quy định các chế độ chi cho đại biểu HĐND các cấp có hiệu lực trên một năm nay. Song đến nay, đại biểu HĐND thị trấn Phước An vẫn chưa hưởng được một chế độ nào như: Nghiên cứu tài liệu phục vụ cho kỳ họp HĐND; chế độ tiếp xúc cử tri. Lý do huyện không cấp ngân sách cho nội dung này, đề nghị UBND tỉnh, huyện xem xét giải quyết.

Trả lời:

Hàng năm các đơn vị xã, thị trấn được UBND huyện giao dự toán ngân sách, trong đó, có nguồn chi thường xuyên để chi hoạt động của đơn vị. Việc chi các chế độ cho đại biểu HĐND cấp xã, thị trấn, đơn vị tự cân đối trong khoản chi thường xuyên, phân bổ trong dự toán đầu năm cho các ban ngành của đơn vị mình để chi đúng theo quy định.

3.6. Câu hỏi: Cử tri xã Hòa Tiến, huyện Krông Pắc, kiến nghị UBND tỉnh xem xét việc cấp chế độ cho học sinh nghèo hiện nay quá chậm.

Trả lời:

Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 – 2016 đến năm học 2020 - 2021. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập là: Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế; Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo qui định của Thủ tướng chính phủ.

Phòng giáo dục và Đào tạo đã tổng hợp, cung cấp số liệu, danh sách cụ thể các đối tượng trên, gửi phòng Tài chính - Kế hoạch huyện. Năm học 2017 –

2018, phòng Tài chính - Kế hoạch huyện đã cấp kinh phí cho các đơn vị trường học và các đơn vị trường học đã chi trả cho học sinh thuộc các đối tượng trên. Trong năm học 2018 - 2019, hiện các trường trên địa bàn huyện chưa tổng hợp danh sách và đề nghị bố trí kinh phí để cấp phát cho học sinh thuộc các đối tượng trên.

UBND tỉnh yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Krông Pắc nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, quan tâm chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có biện pháp để theo dõi, đôn đốc và thực hiện việc cấp phát kinh phí hỗ trợ cho học sinh đảm bảo theo thời gian và quy định của pháp luật.

3.7. Câu hỏi: Cử tri phòng Dân tộc huyện Buôn Đôn, đề nghị về việc phân bổ dự toán ngân sách để thực hiện chính sách dân tộc trong năm 2019 còn thiếu hụt, chưa đầy đủ theo quy định, đề nghị các cấp cần quan tâm phân bổ và cân đối kinh phí theo quy định để sớm đảm bảo việc thực hiện tốt chính sách đối với người dân tộc.

Trả lời:

Trên cơ sở đề xuất của UBND huyện Buôn Đôn, các ngành chức năng của tỉnh đã xem xét, cân đối và tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3368/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019 đối với huyện Buôn Đôn, tại phần chi ngân sách đối với nhiệm vụ chi “Hỗ trợ chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS” là 43 triệu đồng.

Ngày 09/01/2019, UBND huyện Buôn Đôn ban hành Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019 đối với Phòng Dân tộc huyện, tại nhiệm vụ chi “Hỗ trợ chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS” là 43 triệu đồng.

Như vậy, qua đối chiếu dự toán phân bổ ngân sách, UBND huyện đã phân bổ 100% theo dự toán của UBND tỉnh.

Để có cơ sở xem xét, đề nghị cử tri nêu rõ nội dung phân bổ kinh phí còn thiếu hụt so với quy định của pháp luật để làm cơ sở xem xét, giải quyết theo quy định.

3.8. Câu hỏi: Phụ cấp của cán bộ đoàn thể tại thôn, buôn còn thấp, đề nghị đại biểu HĐND tỉnh có ý kiến với cơ quan có thẩm quyền xem xét, nâng mức phụ cấp cho cán bộ đoàn thể thôn, buôn và cần có Nghị quyết nâng mức phụ cấp kinh phí hoạt động của Mặt trận - Đoàn thể ở cấp cơ sở (xã, thị trấn) nhằm khích lệ cán bộ hoàn thành tốt công việc được giao.

Trả lời:

- Ở cấp xã: Tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp quy định số lượng cán bộ, công chức cấp xã được bố trí theo loại đơn vị hành chính cấp xã; cụ thể như sau:

- + Cấp xã loại 1: không quá 25 người;
- + Cấp xã loại 2: không quá 23 người;
- + Cấp xã loại 3: không quá 21 người;

- Tại Khoản 3, Điều 1 Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013 của Chính phủ quy định mức khoán quỹ phụ cấp, bao gồm 3% bảo hiểm y tế để chi trả hàng tháng đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, trong đó:

- + Cấp xã loại 1 được khoán quỹ phụ cấp bằng 20,3 tháng lương tối thiểu chung;
 - + Cấp xã loại 2 được khoán quỹ phụ cấp bằng 18,6 tháng lương tối thiểu chung;
 - + Cấp xã loại 3 được khoán quỹ phụ cấp bằng 17,6 tháng lương tối thiểu chung.
- Ở thôn, buôn:

+ Đối với thôn thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn thuộc xã biên giới, hải đảo; thôn thuộc xã có khó khăn về ngân sách theo quy định của Bộ Tài Chính và thôn thuộc xã loại 1, xã loại 2 được khoán quỹ phụ cấp bằng 5,0 tháng lương tối thiểu chung;

+ Đối với các thôn ngoài quy định tại Điểm a Khoản này và các tổ dân phố được khoán quỹ phụ cấp bằng 3,0 tháng lương tối thiểu chung.

- Tại Khoản 1, Điều 14 và Khoản 3, Điều 19 của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ quy định hệ số phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố không vượt quá hệ số 1,0 mức lương tối thiểu chung.

Trên cơ sở đó, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh hỗ trợ thêm từ ngân sách của tỉnh quy định hệ số phụ cấp mức cao nhất là 1,2 lần mức cơ sở và mức thấp nhất là 0,6 lần mức lương cơ sở. Hiện nay việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở trên địa bàn tỉnh đã cơ bản cao hơn so với quy định của Trung ương và của các tỉnh lân cận.

Hiện nay Chính phủ ban hành Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, trong đó quy định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được bố trí theo Quyết định phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn, như sau:

- Xã loại 1 tối đa 14 người (giảm 08 người so với Nghị định số 92/2009/NĐ-CP).
- Xã loại 2 tối đa 12 người (giảm 08 người so với Nghị định số 92/2009/NĐ-CP).
- Xã loại 3 tối đa 10 người (giảm 09 người so với Nghị định số 92/2009/NĐ-CP).

* Ở thôn, buôn, tổ dân phố quy định không quá 03 người được hưởng phụ cấp hàng tháng từ ngân sách nhà nước và chỉ áp dụng đối với các chức danh: Bí thư Chi bộ; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố; Trưởng Ban công tác mặt trận (giảm 8 người).

UBND tỉnh đã có văn bản giao Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh triển khai thực hiện theo quy định.

3.9. Câu hỏi: Cử tri xã thôn Lộc Hà, xã Phú Lộc, huyện Krông Năng, kiến nghị về việc năm 2017 một số gia đình chính sách trên địa bàn huyện được hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa cho các đối tượng chính sách theo Quyết định số 22/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Những hộ được xét xây dựng nhà ở mới chỉ nhận được tiền từ nguồn ngân sách huyện, còn nguồn của tỉnh của Trung ương hiện nay vẫn chưa có, các gia đình chính sách đã khó khăn nhưng nay lại mang nợ còn khó khăn hơn, ý kiến rất nhiều lần nhưng không được giải quyết đề nghị huyện cần có ý kiến với cấp trên để giải quyết chế độ cho các đối tượng chính sách.

Trả lời:

a) Về nguồn vốn hỗ trợ ngân sách của tỉnh, Trung ương:

Việc giải quyết chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đã hoàn thành. Đối với nguồn vốn hỗ trợ thuộc ngân sách tỉnh và Trung ương đã được UBND tỉnh đã phân bổ đủ cho UBND các huyện tại các Quyết định số 2567/QĐ-UBND ngày 12/10/2018, Quyết định 2980/QĐ-UBND ngày 02/11/2018, Quyết định số 3634/QĐ-UBND ngày 28/12/2018.

b) Theo Báo cáo số 16/BC-KTHT ngày 28/5/2019 của phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Krông Năng (cơ quan thường trực): Đến nay, các nguồn vốn đã được UBND tỉnh phân bổ đủ cho huyện. Hiện nay, phòng Kinh tế và Hạ tầng đang phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch rà soát lại và trình UBND huyện phân khai. Thời gian giải ngân cho các hộ được hỗ trợ trên địa bàn huyện nói chung và xã Phú Lộc nói riêng sẽ hoàn thành trong quý II năm 2019.

Như vậy, việc chậm giải ngân các nguồn vốn hỗ trợ thuộc trách nhiệm của UBND huyện Krông Năng. UBND tỉnh yêu cầu UBND huyện Krông Năng khẩn trương thực hiện giải ngân các nguồn vốn chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.

III. MỘT SỐ VẤN ĐỀ KHÁC:

1. Câu hỏi: Hiện trên thị trường phân bón, thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) rất nhiều bà con không biết đâu là giả, đâu là thật? Đề nghị đại biểu HĐND tỉnh có ý kiến với cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm tra, xử lý những hộ kinh doanh những mặt hàng kém chất lượng.

Trả lời:

a) Để phân biệt thuốc BVTV, phân bón thật giả, bà con nông dân cần lưu ý đến một số đặc điểm phân biệt sau:

- Cách phân biệt thuốc bảo vệ thực vật giả:

+ Về nhãn mác:

Đọc và xem kỹ nhãn thuốc trước khi mua: Thuốc giả thường in thiếu các

thông tin quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn như: bao bì không đúng mẫu đăng ký; logo của nhà sản xuất không có hoặc không đúng; tên thuốc không có trong danh mục được phép sử dụng; không có hạn sử dụng; không có số đăng ký sản xuất và không có cơ quan cho phép sản xuất; không có thời hạn sản xuất,...

- + Giá cả chênh lệch nhiều so với giá chính thức công bố của các Công ty sản xuất và phân phối.

- + Khi gọi điện thoại, số điện thoại đăng ký trên bao bì thường không liên lạc được.

- Về chất lượng thuốc:

Để biết được chất lượng thuốc khi nghi ngờ là hàng giả, đề nghị nhân dân báo với cơ quan chuyên môn như: Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện, thị xã, thành phố; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh. Khi phản ánh phải kèm theo mẫu thuốc, hóa đơn mua hàng. Các cơ quan chuyên môn sẽ có trách nhiệm kiểm tra trực tiếp hoặc gửi đến các đơn vị có chức năng phân tích để kết luận chính xác chất lượng thuốc.

- Cách phân biệt phân bón giả:

- + Về nhãn mác:

Đọc và xem kỹ nhãn phân bón trước khi mua: Bao bì không đúng mẫu đăng ký; logo của nhà sản xuất không có hoặc không đúng; phân bón không có chứng nhận hợp quy đăng ký sản phẩm do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cấp; không có hạn sử dụng; không có số đăng ký sản xuất và không có cơ quan cho phép sản xuất; không có thời hạn sản xuất...

- + Giá cả chênh lệch nhiều so với giá chính thức công bố của các Công ty sản xuất và phân phối.

- + Khi gọi điện thoại, số điện thoại đăng ký trên bao bì thường không liên lạc được.

- + Khi bón phân không tan, bị vón cục, có màu sắc không đặc trưng... (khi mua phân bón phải có hóa đơn để có bằng chứng xác nhận khi sản phẩm được mua không đúng quy định).

- Đối với phân NPK tổng hợp khó phân biệt bằng cảm quan mà phải gửi mẫu đến các đơn vị có chức năng phân tích như: Các trung tâm phân tích, viện, trường...

- + Về chất lượng phân bón: Để biết được chất lượng phân bón khi nghi ngờ mua phải hàng giả phải báo với cơ quan chuyên môn như Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện, thị xã, thành phố, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh. Khi báo phải kèm mẫu phân bón, hóa đơn mua hàng. Các cơ quan chuyên môn sẽ có trách nhiệm kiểm tra trực tiếp hoặc gửi đến các đơn vị có chức năng phân tích để kết luận chính xác chất lượng phân bón.

Ngoài ra người dân nên mua các loại vật tư nông nghiệp (VTNN) tại các

cơ sở kinh doanh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán VTNN (phân, thuốc) tại địa phương. Khi mua hàng cần đọc kỹ nhãn mác, hướng dẫn sử dụng, xuất xứ nguồn gốc rõ ràng, nhãn mác, bao bì còn nguyên vẹn. (Nếu phát hiện hàng giả, hàng kém chất lượng phải báo ngay cho các cơ quan có thẩm quyền ở địa phương như phòng nông nghiệp, phòng kinh tế, trạm TTBBVT, chi cục TTBBVT, chi cục QLTT)

Người dân sử dụng VTNN theo đúng khuyến cáo của nhà sản xuất, nếu phát hiện phân bón, thuốc BVTV giả, hoặc thuốc BVTV không có trong danh mục cần báo ngay cho chính quyền địa phương nơi gần nhất hoặc số điện thoại đường dây nóng của Sở để kịp thời xử lý:

0914.003.338 – Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và BVTV

0935.817.818 – Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Về kiến nghị tăng cường công tác kiểm tra, xử lý những hộ kinh doanh những mặt hàng kém chất lượng:

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 23 doanh nghiệp sản xuất phân bón 948 tổ chức, cá nhân kinh doanh thuốc BVTV và 1.167 tổ chức, cá nhân kinh doanh phân bón. Hàng năm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức từ 03- 05 đợt thanh tra, kiểm tra VTNN. Trong 6 tháng đầu năm 2019, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức 02 đợt thanh tra các quy định về quản lý thuốc bảo vệ thực vật và 01 đợt thanh tra việc sản xuất, kinh doanh phân bón⁷. Ngoài ra, qua thống kê chưa đầy đủ của đơn vị, hàng năm, UBND huyện, thị xã, thành phố tổ chức 01-02 đoàn kiểm tra liên ngành, cục Quản lý thị trường tổ chức từ 3-4 đợt kiểm tra, Đoàn kiểm tra liên ngành 389 của tỉnh 01 đợt, Cảnh sát kinh tế 01-02 đợt, Cảnh sát môi trường 01-02 đợt...

Với kết quả trên phần nào thể hiện được sự vào cuộc quyết liệt của các ngành chức năng từ tỉnh đến địa phương trong việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc sản xuất, kinh doanh VTNN nhằm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

2. Câu hỏi: Đề nghị các cơ quan chuyên môn khảo sát, tìm hiểu những giống cây trồng phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng tại địa bàn, tư vấn bà

⁷ Kết quả kiểm tra như sau:

- Về thuốc BVTV:

+ Tổng số cơ sở được kiểm tra : 133 cơ sở. Số cơ sở vi phạm : 21 cơ sở

+ Các hành vi vi phạm thường gặp: Kinh doanh hàng hóa trên nhãn có hình ảnh, hình vẽ, chữ viết, dấu hiệu, biểu tượng, huy chương, giải thưởng và các thông tin khác không đúng bản chất, không đúng sự thật về hàng hóa đó; Buôn bán thuốc BVTV khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn thuốc bảo vệ thực vật đã hết hạn

+ Đơn vị đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 21 trường hợp và thu nộp ngân sách nhà nước 24.100.000đ. Lấy 20 mẫu thuốc BVTV các loại gửi phân tích chất lượng, đang chờ kết quả.

- Về Phân bón:

+ Tổng số cơ sở được kiểm tra : 183 cơ sở. Số cơ sở vi phạm : 03 cơ sở

+ Các hành vi vi phạm thường gặp: Buôn bán phân bón có chất lượng không phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng. Sử dụng phân bón không có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. Đơn vị đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 03 trường hợp và thu nộp ngân sách nhà nước 2.830.500 đ

+ Lấy 117 mẫu phân bón các loại gửi đi phân tích chất lượng hiện đang chờ kết quả.

con trồng những loại cây phù hợp để giúp bà con thoát nghèo.

Trả lời:

a) Về loại cây trồng: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đang tập trung phát triển một số loại cây trồng chủ lực như sau:

- Cây công nghiệp dài ngày như: Cà phê, tiêu, điều, cao su và một số cây ăn quả như sầu riêng, bơ, cây có múi...

- Cây ngắn ngày như: Lúa, ngô, sắn, mía...

Ngoài ra, hàng năm Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức rà soát chuyển đổi cơ cấu cây trồng để canh tác phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng của từng vùng, cụ thể: Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa ở những diện tích lúa nước bấp bênh sang các loại cây trồng khác như: Ngô, khoai lang, đậu các loại (đậu xanh, đậu nành,...). Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chủng loại giống cây trồng đảm bảo chất lượng được cung ứng cho bà con nông dân⁸.

Tùy vào điều kiện, khí hậu, thổ nhưỡng của từng vùng mà lựa chọn cây trồng phù hợp, do vậy, đề nghị nhân dân và cử tri chủ động liên hệ với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và địa phương nơi cư trú để được tư vấn, hỗ trợ. UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, tư vấn nhân dân lựa chọn loại cây trồng phù hợp.

3. Câu hỏi: Cử tri buôn Dang, xã Ea H'leo, huyện Ea H'leo kiến nghị, hiện giá nông sản cà phê, hồ tiêu đang xuống thấp (*trên địa bàn diện tích cây hồ tiêu chết nhiều*) đời sống bà con rất khó khăn, đề nghị đại biểu HĐND tỉnh có ý kiến với các Ngân hàng xem xét, gia hạn vốn vay cho bà con.

Trả lời:

Liên quan đến nội dung này, Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk đã có Công văn số 401/ĐAL-TH&KSNB ngày 31/5/2019 chỉ đạo Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh Bắc Đắk Lắk rà soát, nắm bắt tình hình khách hàng vay vốn trồng, chăm sóc hồ tiêu nhưng bị thiệt hại do vườn cây bị chết, dịch bệnh trên địa bàn huyện Ea H'leo để xem xét, tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn cho khách hàng vay vốn bằng các hình thức như: Cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi tiền vay... theo quy định của Ngân hàng và Phát triển nông thôn Việt Nam.

⁸ Cụ thể:

- Về cây ngắn ngày: Có nhiều chủng loại giống lúa có năng suất cao, chất lượng tốt, đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu gạo được trồng tại Đắk Lắk: OM8017, OM6162, OM4900, OM5451, RVT; Đài thơm 8....; Các giống ngô mới có năng suất cao, chất lượng tốt như: NK7328; DK6919S; NK67; NK72; MX10; MX6; VN5885; LVN146...

- Về cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm: Cơ cấu giống được trồng phổ biến trên địa bàn tỉnh: Giống sầu riêng: Dona, Ri6, Monthon,...; Giống bơ: Booth 7, Hass, bơ sáp địa phương,...; Giống mít: mít thái, mít nghệ, giống địa phương,...; Giống vải: U hồng, U trứng, Yên Phú, Bình Khê,...; Giống nhãn: Hương chi; Giống Xoài: Cát Hòa lộc, Xoài Thái, Đài Loan,...; Giống cà phê: TR4, TR5, TR6, TR7, TR8, TR9, TR11, TR12, TR13 và hạt lai đa dòng TRS1.

4. Câu hỏi: Cù tri Mai Chí Bốn, thôn 6, xã Ea H'leo, huyện Ea H'leo có ý kiến việc con trai ông đi nghĩa vụ quân sự tại Trung đoàn 66 nhưng đến lúc ra quân, Trung đoàn có báo với gia đình là phải đem tiền lên trả thì Trung đoàn mới cho ra quân, đề nghị cơ quan có thẩm quyền quan tâm có ý kiến với Trung đoàn 66 trả lời cho ông vì sao phải đem tiền lên trả thì con ông mới được ra quân.

Trả lời:

Ông Mai Chí Thành là con trai của ông Mai Chí Bốn nhập ngũ Trung đoàn 24, Sư đoàn 10, Quân đoàn 3 vào ngày 13/2/2017. Trong thời gian tại ngũ ông Mai Chí Thành đã ghi nợ để mua nhu yếu phẩm tại căn tin Trung đoàn 66 với số tiền 13.000.000đ; mua nợ đồ dùng cá nhân của người dân ngoài đơn vị để gửi về gia đình với số tiền 15.692.000đ (tổng số nợ là 28.692.000đ).

Sau khi rà soát, đối chiếu số tiền trợ cấp xuất ngũ quân nhân Mai Chí Thành được nhận là 19.600.000đ; số tiền này không đủ để trả tiền nợ của quân nhân Mai Chí Thành. Do vậy, đơn vị đã thông báo với gia đình thông qua ông Mai Chí Bốn về số tiền nợ của quân nhân Mai chí Thành và đề nghị phối hợp giải quyết. Tuy nhiên, gia đình đã thông báo lại với đơn vị là bận không đến để giải quyết được.

Đơn vị đã trực tiếp làm việc và quân nhân Mai Chí Thành thống nhất sẽ dùng số tiền trợ cấp xuất ngũ để khấu trừ tiền nợ. Sau khi khấu trừ, quân nhân Mai Chí Thành đã ghi giấy nợ với người dân số tiền chưa trả hết là 6.000.000đ.

Ngày 21/01/2019, Trung đoàn 66 đã ban hành Quyết định số 13/QĐ-TĐ về việc cho quân nhân Mai Chí Thành Xuất ngũ và bàn giao về cho địa phương theo đúng quy định.

Như vậy, việc giải quyết số tiền nợ là việc cá nhân của quân nhân Mai Chí Thành. Trung đoàn không giữ quân nhân Mai Chí Thành và cũng không yêu cầu gia đình phải mang tiền lên mới cho quân nhân Mai Chí Thành xuất ngũ như phản ánh của ông Mai Chí Bốn.

5. Câu hỏi: Một số hộ dân trên địa bàn xã Krông Nô, huyện Lắk trồng dâu nuôi tằm bị bệnh đề nghị UBND huyện quan tâm chỉ đạo các Phòng, Ban liên quan hướng dẫn nhân dân cách phòng bệnh.

Trả lời:

Hiện nay, trên địa bàn xã Krông Nô và các xã khác trên địa bàn huyện một số hộ dân trồng dâu nuôi tằm. Tuy nhiên, trên địa bàn huyện chưa quy hoạch vùng trồng dâu nuôi tằm. Để tránh rủi ro cho nhân dân trong việc trồng dâu nuôi tằm, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn khuyến cáo bà con không tự ý chuyển đổi sang trồng dâu nuôi tằm một cách ồ ạt. Đồng thời, chỉ đạo phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, trạm Khuyến nông, trạm Chăn nuôi và Thú ý, trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật hướng dẫn bà con nhân dân trong việc nuôi tằm trên địa bàn huyện để tránh bị bệnh gây thiệt hại cho nhân dân.

Đề nghị cử tri và nhân dân trồng dâu chủ động liên hệ với các cơ quan chức năng nêu trên để được hướng dẫn cụ thể về kỹ thuật trồng dâu, nuôi tằm.

6. Câu hỏi: Cử tri đề nghị các cơ quan chức năng của tỉnh quan tâm rà soát lại hệ thống, số lượng, chất lượng xăng dầu của các trạm xăng dầu trên địa bàn tỉnh.

Trả lời

Liên quan quan đến vấn đề này, Cục Quản lý thị trường Đắk Lắk, trực thuộc Bộ Công Thương; Đoàn kiểm tra liên ngành thường trực Ban Chỉ đạo 389 đã thường xuyên tổ chức kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm liên quan đến thực hiện các quy định về kinh doanh xăng dầu, cụ thể như sau:

a) Kết quả kiểm tra, xử lý năm 2018:

- Cục Quản lý thị trường:

Tổng số cơ sở kiểm tra: 09 Cơ sở;

Tổng số vụ xử lý: 09 Vụ;

Tổng số tiền thu được qua xử lý là: **718.355.522** đồng, trong đó:

Tịch thu: 2.000 lít xăng RON 95-III nhập lậu (Đã bán thu nộp ngân sách).

- Kết quả kiểm tra, xử lý của Đoàn kiểm tra liên ngành thường trực Ban Chỉ đạo 389 do Cục Quản lý thị trường chủ trì:

Tổng số cơ sở kiểm tra: 16 Cơ sở;

Tổng số vụ xử lý: 14 Vụ;

Tổng số tiền thu được qua xử lý là: 1.057.809.360 đồng, trong đó:

Tịch thu: 3.000 lít dầu DO 0,05S (Đã bán thu nộp ngân sách).

b) Kết quả kiểm tra, xử lý 5 tháng đầu năm 2019:

- Cục Quản lý thị trường:

Tổng số cơ sở kiểm tra: 09 Cơ sở;

Tổng số vụ xử lý: 09 vụ;

Tổng số tiền thu được qua xử lý là: 1.375.163.000 đồng, Trong đó:

Tịch thu: 20.300 lít xăng RON 95-III (Đã bán thu nộp ngân sách).

- Kết quả kiểm tra, xử lý của Đoàn kiểm tra liên ngành thường trực Ban Chỉ đạo 389 do Cục Quản lý thị trường chủ trì:

Tổng số cơ sở kiểm tra: 06 Cơ sở;

Tổng số vụ xử lý: 03 Vụ.

Tổng số tiền thu được qua xử lý là: 215.741.350 đồng.

7. Câu hỏi: Cử tri và nhân dân huyện M'Drăk phản ánh tình trạng Ngân hàng Nông nghiệp huyện M'Drăk gây khó khăn cho người dân trong việc vay

vốn, thủ tục vay vốn quá rườm rà.

Trả lời:

Liên quan đến vấn đề này, ngày 31/5/2019, Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk có Công văn số 400/ĐLA-TH&KSNB chỉ đạo Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh tỉnh Đắk Lắk kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý nghiêm theo quy định.

Để giải quyết hiệu quả, dứt điểm các kiến nghị; đề nghị nhân dân và cử tri nêu rõ cá nhân, tổ chức (phòng, ban...) có hành vi gây khó khăn cho người dân trong việc vay vốn để làm cơ sở giải quyết theo quy định.

8. Câu hỏi: Cử tri xã Ea Tyh, huyện Ea Kar đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Công ty HTC (chợ 68) giải tỏa các kiốt chợ sử dụng không đúng mục đích để bà con tiểu thương yên tâm kinh doanh tại chợ.

Trả lời:

Qua kiến nghị của cử tri xã Ea Tih nêu trên, UBND huyện Ea Kar đã chỉ đạo UBND xã Ea Tih cùng phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan, Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và kinh doanh chợ HTC, kiểm tra thực tế tại khu vực kinh doanh ngành hàng tươi sống tại chợ và làm việc với Công ty và đề nghị Công ty tháo dỡ và hoàn trả lại mặt bằng các lô kiốt theo quy hoạch ban đầu. Đến nay, Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và kinh doanh chợ HTC đã thực hiện xong việc tháo dỡ các lô kiốt sử dụng không đúng mục đích và hoàn trả lại mặt bằng theo hiện trạng ban đầu.

9. Câu hỏi: Cử tri trên địa bàn tỉnh, đề nghị các vị đại biểu HĐND được bầu cần nắm bắt thêm nguyện vọng của nhân dân, gương mẫu trong công việc và phải tham gia đầy đủ các buổi tiếp xúc cử tri đúng theo quy định; đề nghị đại biểu HĐND xem xét lại trách nhiệm tiếp xúc cử tri đã nhiều lần vắng mặt nhân dân không hài lòng.

Trả lời:

Liên quan đến việc tham gia tiếp xúc cử tri, UBND tỉnh luôn chấp hành nghiêm việc chỉ đạo các ngành chức năng của tỉnh tham gia có trách nhiệm và trả lời đầy đủ các kiến nghị của cử tri tại các buổi tiếp xúc cử tri do HĐND tỉnh, Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

Liên quan đến yêu cầu của cử tri về việc đề nghị đại biểu HĐND thực hiện nghiêm các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh có ý kiến chỉ đạo, quán triệt thực hiện.

10. Câu hỏi: Cử tri xã Buôn Tría, huyện Lắk, đề nghị UBND huyện sớm đề xuất các cấp bố trí kinh phí xây dựng chợ tại trụ sở cũ UBND Krông Nô, sửa chữa công trình thủy lợi nương ở Buôn Yông Hắt.

Trả lời:

a) Liên quan đến nội dung bố trí kinh phí xây dựng chợ tại trụ sở cũ UBND xã Krông Nô: Ngày 25/01/2019, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số

201/QĐ-UBND về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng chợ xã Krông Nô, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk của Công ty TNHH Đầu tư xây dựng HD Việt Nam. Theo đó, tổng diện tích đất sử dụng là 3.219,1 m²; tổng vốn đầu tư là 21.023.684.000 đồng; tiến độ xây dựng đầu tư dự án là 24 tháng kể từ ngày cấp Quyết định chủ trương đầu tư.

b) Đối với nội dung đề nghị sửa chữa công trình thủy lợi mương ở buôn Yông Hắt, UBND huyện sẽ rà soát và có văn bản báo cáo UBND tỉnh đề nghị hỗ trợ nguồn vốn để đầu tư trong những năm tiếp theo.

11. Câu hỏi: Cử tri xã Dray Sáp, huyện Krông Ana, kiến nghị Công ty khai thác đá nổ mìn làm ảnh hưởng đến nhân dân xung quanh tại khu vực Buôn Kuốp.

Trả lời:

Khu vực Buôn Kuốp có Mỏ đá D2 nằm giáp ranh giữa xã Dray Sáp, huyện Krông Ana và xã Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột, UBND tỉnh đã cấp giấy phép hoạt động khai thác khoáng sản cho 05 đơn vị gồm: Công ty TNHH cầu đường Hoàng Nam, Công ty TNHH xây dựng Phú Xuân, Công ty TNHH xây dựng Hoàng Vũ, Công ty TNHH MTV xây dựng 470 và Công ty cổ phần Kim Thịnh.

Thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, ngày 09/11/2018, Sở Công Thương có Kết luận số 1315/KL-SCT về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực hoạt động vật liệu nổ công nghiệp và công tác an toàn trong khai thác mỏ lộ thiên; qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện một số tồn tại, hạn chế liên quan đến việc quản lý, sử dụng vật liệu nổ ở một số đơn vị; tuy nhiên, chưa ghi nhận việc các đơn vị nổ mìn làm ảnh hưởng đến đời sống người nhân dân.

UBND tỉnh ghi nhận phản ánh của cử tri và yêu cầu Sở Công Thương tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với hoạt động sử dụng vật liệu nổ tại các Mỏ đá. Đề nghị nhân dân và cử tri tiếp tục thu thập thông tin và có phản ánh cụ thể về địa điểm, đơn vị có hoạt động nổ mìn gây ra những tác động xấu đến đời sống nhân dân gửi về UBND tỉnh, Sở Công Thương để làm căn cứ xem xét, xử lý theo quy định.

12. Câu hỏi: Cử tri huyện Krông Pắc, đề nghị UBND tỉnh, huyện xem xét giúp đỡ Hợp tác xã 3, trước đây bà con có đóng góp mua máy móc, thiết bị ... hiện nay còn hoạt động hay giải thể, thì đại hội xã viên báo cáo tài sản đó, ai nắm giữ, nếu đã thanh lý thanh tra trả lại cho Nhân dân hai buôn Briêng A+B, xã Ea Knuéc.

Trả lời:

Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Ea Knuéc, hiện nay ngưng hoạt động, nhưng hợp tác xã không làm thủ tục theo quy định để giải thể; tài sản máy móc, thiết bị... do xã viên trước đây đóng góp tiền mua chưa được giải quyết. Đề nghị xã viên liên hệ trực tiếp đến Ban quản trị Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Ea

Knuốc để được giải quyết.

13. Cử tri huyện Cư Kuin kiến nghị:

a) Câu hỏi: Hoạt động của các Công ty cà phê đóng trên địa bàn huyện hiện nay không mang lại hiệu quả, đề nghị cấp trên có biện pháp xử lý sớm.

Trả lời:

Các Công ty cà phê đóng trên địa bàn huyện Cư Kuin là doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Tổng Công ty cà phê Việt Nam (Vinacafe) quản lý và là cơ quan chủ sở hữu vốn nhà nước. Hiện nay, các doanh nghiệp thuộc Vinacafe đang thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước theo Quyết định số 2101/QĐ-TTg ngày 28/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án tái cơ cấu Tổng công ty cà phê Việt Nam giai đoạn 2012-2015.

Việc các Công ty nói trên hoạt động sản xuất kinh doanh không hiệu quả là thuộc trách nhiệm của các Công ty và Vinacafe. UBND tỉnh Đắk Lắk không phải là chủ sở hữu vốn nhà nước vì vậy không có thẩm quyền quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh các Công ty này.

b) Câu hỏi: Hiện nay các Công ty yêu cầu người lao động đóng tiền thuê đất. Cử tri thắc mắc quy định đó đúng hay sai đề nghị cấp trên trả lời sớm.

Trả lời:

Hiện nay, liên quan đến thu tiền thuê đất, thuê mặt nước quy định đối tượng thu tiền thuê đất, thuê mặt nước được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước quy định căn cứ tính tiền thuê đất, thuê mặt nước được thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 3 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Căn cứ quy định trên, các Công ty cà phê đóng trên địa bàn huyện Cư Kuin được UBND tỉnh Đắk Lắk ký quyết định cho thuê đất thì phải có trách nhiệm trực tiếp nộp tiền thuê đất trên diện tích đất thuê vào Ngân sách nhà nước. Người lao động ký hợp đồng giao nhận khoán trên diện tích đất thuê của Công ty thì phải thực hiện nghĩa vụ của người nhận khoán (bao gồm cả tiền thuê đất) cho Công ty trên cơ sở nội dung ký kết hợp đồng giao nhận khoán giữa Công ty và người nhận khoán theo quy định.

Liên quan đến vướng mắc của cử tri huyện Cư Kuin trong việc Công ty cà phê đóng trên địa bàn huyện yêu cầu người lao động nộp tiền thuê đất; UBND tỉnh đã có văn bản kiến nghị Bộ Tài chính, Thủ tướng Chính phủ xem xét miễn tiền thuê đất đối với Doanh nghiệp, Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp được Nhà nước cho thuê đất sau đó giao khoán cho các hộ gia đình theo Nghị định số 135/2005/NĐ-CP.

Ngày 06/12/2016, Tổng cục Thuế đã có Công văn số 5646/TCT-CS trả lời Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk về chính sách miễn tiền thuê đất đối với nông trường, lâm trường, hợp tác xã sản xuất nông nghiệp thực hiện việc giao khoán đất nông nghiệp cho các hộ nông trường viên, lâm trường viên, xã viên hợp tác xã. Theo

đó, Tổng cục Thuế hướng dẫn: Các doanh nghiệp, Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp được Nhà nước cho thuê đất sau đó giao khoán cho các hộ gia đình không thuộc đối tượng được xem xét miễn tiền thuê đất. Hộ nông dân, hộ nông trường viên, xã viên Hợp tác xã nhận giao khoán của doanh nghiệp, Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp chỉ được xem xét miễn tiền thuê đất khi được cấp có thẩm quyền cho chuyển sang thuê đất và thực hiện ký hợp đồng thuê đất trực tiếp với Nhà nước.

14. Câu hỏi: Cử tri huyện Cư Kuin kiến nghị vụ án trộm cắp tài sản tại UBND xã Ea Ning năm 2017 đã được toà án xét xử nhưng đến nay chưa thi hành án và trả lại số tiền bị mất cho UBND xã, đề nghị các cấp quan tâm, xem xét.

Trả lời:

Căn cứ Bản án số 15/2018/HSST ngày 13/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin và Bản án số 316/2018/HS-PT ngày 11/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk; Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-CCTHADS ngày 24/01/2019 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Kuin.

Ông Lê Tiến Ngọc (trú tại: Thôn 15, xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin), ông Nguyễn Văn Hùng (trú tại: thôn 7, xã Ea Ning, huyện Cư Kuin), ông Trần Thế Anh (trú tại: thôn 22, xã Ea Ning, huyện Cư Kuin) và ông Trần Văn Điệp (trú tại: thôn 14, xã Ea Ning, huyện Cư Kuin) phải liên đới bồi thường cho UBND xã Ea Ning số tiền trong kết sắt bị mất là 178.827.000 đồng, giá trị 01 máy tính sách tay nhãn hiệu ASUS là 12.610.000 đồng; 01 kết sắt nhãn hiệu Trần Phúc có giá trị là 300.000 đồng. Tổng cộng 191.737.000 đồng.

Quá trình tổ chức thi hành án, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Kuin đã tiến hành thông báo hợp lệ các quyết định và giấy tờ về thi hành án, đồng thời nhiều lần động viên, thuyết phục thân nhân người phải thi hành án tự nguyện thi hành.

Kết quả: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Kuin đã thu và chi trả cho UBND xã Ea Ning 24.141.215 đồng vào ngày 18/02/2019. Số tiền còn phải thi hành là 173.355.515 đồng.

Qua công tác xác minh được biết, các đối tượng trên hiện đang chấp hành án phạt tù và không có bất cứ tài sản gì để đảm bảo thi hành án. Căn cứ khoản 1 Điều 44a Luật Thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung năm 2014, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Kuin đã ban hành Quyết định số 12/QĐ-CCTHADS ngày 20/02/2019 xác định việc chưa có điều kiện thi hành án.

Hiện nay, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Kuin vẫn tiếp tục xác minh, theo dõi, khi người phải thi hành án có điều kiện thì cơ quan thi hành án sẽ tiếp tục tổ chức thi hành.

15. Câu hỏi: Hiện nay tình hình an ninh trật tự tại các thôn, buôn diễn biến phức tạp, tệ nạn ma túy, cờ bạc, tín dụng đen, trộm cắp gia tăng, đề nghị các ngành chức năng vào cuộc quyết liệt, có biện pháp giải quyết dứt điểm.

Trả lời:

a) Tình hình, kết quả công tác phòng ngừa, đấu tranh:

Từ sau kỳ họp thứ 7, HĐND khóa IX đến nay, để đảm bảo tình hình ANTT trên địa bàn tỉnh, Công an tỉnh tiếp tục tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp công tác, đấu tranh trấn áp mạnh với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật, đặc biệt là đối với tệ nạn ma túy, cờ bạc, trộm cắp tài sản và các loại tội phạm liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”. Cụ thể:

- Đối với tội phạm trộm cắp tài sản: Công an tỉnh phát động phong trào thi đua lập thành tích diệt “nạn giặc trộm cắp” trong toàn lực lượng; thành lập các tổ công tác tuần tra, kiểm soát vào ban đêm. Đồng thời, đẩy mạnh việc tuyên truyền trong các cơ quan, tổ chức và quần chúng nhân dân về việc tự nâng cao ý thức cảnh giác và chủ động “tự phòng, tự quản, tự bảo vệ tài sản”; kết hợp với việc chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo phối hợp các lực lượng tăng cường hoạt động tuần tra kiểm soát, khuyến khích tổ chức các hoạt động tuần tra nhân dân tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp. Qua đó, tình hình tội phạm trộm cắp tài sản đã có sự chuyển biến tích cực 9.

- Đối với tội phạm liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”: Tỉnh ủy ban hành Công văn số 2420-CV/TU ngày 24/9/2018 và UBND tỉnh ban hành Công văn số 8477/UBND-NC ngày 02/10/2018 chỉ đạo, huy động sự tham gia của cấp ủy Đảng các sở, ban, ngành liên quan, Ban Thường vụ Thành ủy, Thị ủy, Huyện ủy, đảng ủy trực thuộc, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai đồng bộ các biện pháp nhằm phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động “tín dụng đen”. Các ngành, đoàn thể huy động lực lượng đoàn viên thanh niên đồng loạt tiến hành các hoạt động ra quân ngày “*thứ 7 tình nguyện*”, “*chủ nhật xanh*” để bóc, gỡ, xóa quảng cáo, rao vặt “tín dụng đen”. Điều này đã tạo một hiệu ứng xã hội tích cực, vừa góp phần trong việc đảm bảo mỹ quan đô thị, vừa hạn chế phạm vi ảnh hưởng, hoạt động của “tín dụng đen”.

Các đơn vị chức năng đã đấu tranh, làm tan rã 55 nhóm, 227 đối tượng, 37 đối tượng riêng lẻ có liên quan hoạt động “tín dụng đen”¹⁰. Đến nay, hoạt động của loại tội phạm này đã được kiểm chế. Tính đến tháng 5/2019, toàn tỉnh còn 17 nhóm, 71 đối tượng có biểu hiện hoạt động “tín dụng đen” (*giảm 40 nhóm, 169 đối tượng so với thời điểm tháng 12/2018*); trong đó số đối tượng từ các tỉnh phía Bắc đến địa bàn tỉnh hoạt động là 59 đối tượng.

- Đối với tệ nạn cờ bạc: Các đối tượng đánh bạc, tổ chức đánh bạc với phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi, phổ biến là tổ chức đánh bạc tại các khu vực nương, rẫy, xa khu dân cư, ít người qua lại, với nhiều vòng bảo vệ, cảnh giới có trang bị hệ thống liên lạc hiện đại, khép kín tất cả các sinh hoạt từ ăn

⁹ Theo thống kê, từ ngày 15/12/2018 đến 14/5/2019, trên địa bàn tỉnh xảy ra 161 vụ trộm cắp tài sản (giảm 45 vụ = 21,84% so với cùng kỳ năm 2018), thiệt hại tài sản trị giá khoảng 04 tỷ đồng, trong đó, Công an tỉnh đã điều tra, làm rõ 127 vụ, 153 đối tượng, đạt tỉ lệ 78,9%.

¹⁰ Trong đó: Đã khởi tố 04 vụ, 10 đối tượng về các hành vi “Cưỡng đoạt tài sản”, “Bắt giữ người trái pháp luật” và “Cố ý gây thương tích”; xử lý hành chính 03 cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ, 07 đối tượng. Qua đó, làm tan rã, dừng hoạt động đối với 10 nhóm, 57 đối tượng, 11 đối tượng riêng lẻ; đồng thời, tiến hành các biện pháp nghiệp vụ gọi hỏi, răn đe nhằm đẩy đuổi và tự tan rã 45 nhóm, 170 đối tượng, 26 đối tượng riêng lẻ, 31 cơ sở có liên quan.

uống, vệ sinh, cho đến vay tiền... trong khu vực tổ chức sới bạc, đặc biệt chúng thường xuyên thay đổi địa điểm nhằm tránh bị phát hiện. Có trường hợp đối tượng tổ chức đánh bạc trong xuồng, bè trên lòng hồ thủy điện (*huyện Lắc*); tổ chức sòng bài tại khu vực đồi núi giáp ranh giữa các địa bàn thuộc tỉnh Đắk Lắk với các tỉnh Phú Yên, Lâm Đồng, Gia Lai... Trước tình hình đó, Công an tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ tăng cường lực lượng, biện pháp đấu tranh với tội phạm, tệ nạn cờ bạc. Qua đó, trong năm 2018 và Quý I/2019, lực lượng Công an toàn tỉnh triệt xóa 234 tụ điểm đánh bạc, bắt 1.461 đối tượng, thu giữ số tiền trên 04 tỷ đồng¹¹.

- Đối với tội phạm, tệ nạn ma túy: Thực hiện phương châm “*cắt cung, giảm cầu*”, Công an tỉnh đã tổ chức triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, tập trung lực lượng đấu tranh quyết liệt với tội phạm về ma túy¹². UBND tỉnh ban hành Công văn số 9418/UBND-NC ngày 30/10/2018 huy động sự tham gia của hệ thống chính trị tỉnh “chung tay, chung sức” góp phần tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh, không có tệ nạn ma túy. Tiếp tục thực hiện các biện pháp nhằm tăng cường công tác triệt xóa các điểm sử dụng ma túy và lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đối với người nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh¹³. Đồng thời, đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, nhất là tại các thôn, buôn, tổ dân phố, trường học, tập trung đến các đối tượng có nguy cơ cao nghiện ma túy¹⁴.

b) UBND tỉnh yêu cầu Công an tỉnh tiếp tục chỉ đạo toàn lực lượng đấu tranh, tấn công trấn áp mạnh, quyết liệt với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật, kịp thời giải quyết những vấn đề phức tạp nổi lên ở từng thời điểm, tại từng địa bàn, lĩnh vực. Trọng tâm là:

(1). Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 30/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng lực lượng Công an xã chính quy nhằm tăng cường lực lượng, công tác nắm tình hình địa bàn, chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật ngay từ địa bàn cơ sở.

(2). Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của Công an tỉnh về “Tăng cường công tác phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk”. Tập trung đấu tranh, triệt xóa các băng nhóm hoạt động “tín dụng đen”, “bảo kê” cho vay lãi

¹¹ Tính riêng trong 05 tháng đầu năm 2019 (từ 15/12/2018 đến 14/5/2019), đã triệt xóa 48 tụ điểm, bắt giữ 310 đối tượng, thu giữ trên 01 tỷ đồng. Điển hình như: Ngày 03/4/2019, Công an tỉnh đã triệt phá thành công đường dây tổ chức đánh bạc, bắt giữ 11 đối tượng. Đây là đường dây quy mô lớn, liên quan đến nhiều địa bàn, nhiều đối tượng tham gia, với số tiền giao dịch ước tính khoảng 50 tỷ đồng.

¹² Trong 05 tháng đầu năm 2019 (từ ngày 15/12/2018 đến 14/5/2019), Công an tỉnh đã đấu tranh bắt giữ 110 vụ, 137 đối tượng tàng trữ, vận chuyển, mua bán, tổ chức sử dụng, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy (nhiều hơn 40 vụ, 53 đối tượng so với cùng kỳ năm 2018), thu giữ trên 113g Heroine, 640g ma túy tổng hợp.

¹³ Qua đó, từ 15/12/2018 đến 14/5/2019, Công an tỉnh đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với 292 trường hợp, đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với 120 trường hợp (so sánh với cùng kỳ năm 2018: giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhiều hơn 160 trường hợp = 121,2%; đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhiều hơn 68 trường hợp = 130,8%).

¹⁴ Từ đầu năm 2019 đến nay đã tổ chức 74 đợt tuyên truyền, với trên 29.000 lượt người tham dự (nhiều hơn 36 đợt, trên 13.000 lượt người tham dự so với cùng kỳ năm 2018).

nặng; các băng nhóm trộm cắp hoạt động lưu động, chuyên nghiệp; các băng nhóm hoạt động tệ nạn xã hội; các đường dây phạm tội về ma túy lớn vào địa bàn tỉnh tiêu thụ, trung chuyển qua địa bàn tỉnh hoặc sử dụng người trên địa bàn tỉnh để vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy.

Thực hiện tốt công tác quản lý cư trú, quản lý ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự. Thường xuyên rà soát, nắm chắc tình hình người nghiện ma túy trên địa bàn, làm tốt công tác xử lý hành chính đối với người nghiện ma túy. Tiếp tục đẩy mạnh triệt xóa các điểm, tụ điểm mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy tại các khu dân cư, các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (như karaoke, vũ trường, khách sạn...). Đẩy mạnh công tác lập hồ sơ đưa người vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc.

(3). Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành, đoàn thể trong công tác phòng, chống tội phạm hình sự. Phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông tăng cường tuyên truyền về phương thức, thủ đoạn của tội phạm hình sự, nhất là phương thức, thủ đoạn mới của các loại tội phạm để quần chúng nhân dân tăng cường cảnh giác, nâng cao ý thức trong quản lý, bảo vệ, đồng thời kịp thời phát hiện, tố giác và cung cấp thông tin về tội phạm có liên quan cho lực lượng Công an, phục vụ hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh.

16. Câu hỏi: Cử tri huyện Krông Búk, đề nghị các cấp quan tâm xem xét xây dựng nhà văn hóa xã Cư Pong và quan tâm bố trí quỹ đất để xây dựng hội trường sinh hoạt văn hóa cho thôn Cư Bang.

Trả lời:

Căn cứ Quy hoạch chi tiết điểm dân cư nông thôn buôn Adrong Diết được UBND huyện Krông Búk phê duyệt tại Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 30/6/2011 và điều chỉnh tại Quyết định số 6006/QĐ-UBND ngày 24/10/2017, trong quy hoạch có bố trí đất để xây dựng nhà hội trường thôn tại lô đất CC4 với diện tích 0,18 ha. Hiện nay, do nguồn kinh phí thực hiện dự án quy hoạch khó khăn. Vì vậy, chưa đảm bảo các nguồn lực để xây dựng nhà hội trường thôn Cư Bang.

17. Câu hỏi: Cử tri xã Dur Kmăl, huyện Krông Ana, kiến nghị tình trạng khai thác cát tại buôn Krông còn diễn ra phức tạp ảnh hưởng đến cuộc sống của nhân dân.

Trả lời:

Thời gian qua, công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh nhất là hoạt động khai thác cát đã được tăng cường, nhiều hành vi vi phạm đã được xử lý kịp thời; UBND tỉnh đã chỉ đạo tạm dừng hoạt động khai thác cát đối với các đơn vị chưa chấp hành các quy định của pháp luật. Ngoài ra, UBND tỉnh đã chỉ đạo Công an tỉnh đã mở các đợt cao điểm kiểm tra, xử lý vi phạm về khoáng sản nhằm đưa tình hình hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh ngày càng đi vào nề nếp, đã ngăn chặn, xử lý kịp thời hoạt động khai thác khoáng sản trái phép. Để chấn chỉnh và tăng cường công tác quản lý nhà nước

đối với hoạt động khoáng sản, tránh phát sinh những điểm nóng về hoạt động khai thác khoáng sản đặc biệt là cát xây dựng, trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Công an tỉnh, sở, ngành liên quan và cấp chính quyền địa phương tăng cường thanh tra, kiểm tra kiên quyết xử lý đối với các hành vi vi phạm về hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.

18. Câu hỏi: Cử tri xã Dur Kmăl, huyện Krông Ana, đề nghị Nhà nước quan tâm đầu tư xây dựng công ty hoặc khu công nghiệp để tạo việc làm cho các nhân khẩu đến độ tuổi lao động.

Trả lời:

Hiện nay, Dự án Cụm công nghiệp buôn Chấm, buôn ÊCăm, thị trấn Buôn tráp, huyện Krông Ana đã được UBND tỉnh phê duyệt, đưa vào Danh mục kêu gọi đầu tư giai đoạn 2016-2020. Khi Dự án được thực hiện, đi vào hoạt động sẽ giải quyết được số lượng lớn lao động của địa phương huyện Krông Ana nói chung, lao động tại buôn Kmăl nói riêng.

Trên đây là tổng hợp trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri sau kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa IX, UBND tỉnh gửi đến các Đại biểu HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố để theo dõi và thông báo cho cử tri địa phương được biết. Đối với những vấn đề chưa rõ hoặc chưa được các sở, ngành trả lời, các đại biểu có thể chất vấn UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành sẽ trả lời trực tiếp hoặc trả lời bằng văn bản. Đồng thời, UBND tỉnh sẽ có văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các nội dung dự kiến chỉ đạo trong thời gian tới được nêu tại Báo cáo này. /

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- VP, các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành (thực hiện nội dung chỉ đạo);
- HU, HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- UBND các huyện, TX, TP (thực hiện nội dung chỉ đạo);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Cử tri có kiến nghị;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Ph 170b)

(b/c)

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị